

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
LIÊN GIÁO PHẬN**



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

12/2023

**Nguyên nhân của những cuộc thử thách, vì Chúa muốn
vun trồng nhân đức nơi một linh hồn (NK 166).**

(Lưu hành nội bộ)



LÁ THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 12/2023

SỐNG ĐỨC TIN TRONG LÒNG GIÁO HỘI

LM. Giuse Nguyễn Hoàng Ân, GP Bắc Ninh

Niềm tin nối kết nơi nơi
Trước sau vẫn nhớ đến Lời kết giao
Bắc Ninh - Quan Họ ngọt ngào
Hiệp Hành - Ta vững tay chèo ra khơi.

Kính thưa anh chị em trong gia đình LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT Việt Nam. Thượng Hội Đồng Giám Mục Thế giới đang diễn ra tại Rôma. Ngoài việc cầu nguyện, chúng ta cần phải ý thức về bốn phận, mà không gì tốt hơn là lời của Đức Cha Giuse Đỗ Quang Khang trong lễ bế mạc hội nghị Liên giáo phận tại Bắc Ninh:

Tôi làm gì để Hiệp Hành?

Để chung tay xây dựng Hội Thánh?

Mỗi người hãy thao thức: Ơn gọi hội viên Lòng Chúa Thương Xót là gì?

Tiếp nối ý tưởng đó, trong ngày Lễ Kính Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolo II tại Thái Bình, Đức Cha Đa Minh Đặng Văn Cầu có nhắn nhủ: Anh em hãy đi và làm như vậy. Không hận thù ghen ghét, không làm tổn thương người khác. Nối kết để nên tông đồ của Lòng Chúa Thương Xót đến nơi người khác...

Phải chăng mỗi người đều được mời gọi cùng đồng hành, cùng chia sẻ đời sống trong gia đình cộng đoàn và xã hội: yêu thương, nâng đỡ chung tay và cùng hướng đến HÒA BÌNH và những thiện ích chung.

Lạy Chúa, con tín thác vào Chúa.

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Tháng 12/2023

CẦU CHO NHỮNG NGƯỜI KHUYẾT TẬT

Xin cho những người khuyết tật được xã hội quan tâm và được các tổ chức từ thiện giúp đỡ, để họ hội nhập tích cực vào đời sống xã hội.





BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT I MÙA VỌNG, NĂM B

HÃY THỨC DẬY ĐI

Người ta nói rằng tôn giáo là một thứ thuốc phiện ru ngủ tín đồ. Tuy nói thế là không đúng, nhưng sở dĩ có người nói thế một phần cũng là do chúng ta: nhiều người trong chúng ta chỉ coi tôn giáo là một nơi an ủi (chỉ đến với Chúa khi gặp chuyện buồn phiền) và một chỗ bảo hiểm an toàn (đọc kinh cầu nguyện để được Chúa che chở, cứu nguy). Họ đến nhà thờ để tìm kiếm những chuyện siêu nhiên (phép lạ, ơn đặc biệt) trong khi quá lơ là với những trách nhiệm trần thế. Đạo như thế đúng là thuốc phiện và người giữ đạo như thế đúng là người đang ngủ.

Hãy đọc kỹ lại bài Tin Mừng hôm nay. Đức Giêsu đâu có bảo chúng ta ngủ, đâu có bảo chúng ta đừng làm việc. Trái lại Ngài bảo chúng ta luôn tỉnh thức làm việc. Kitô hữu giống như những đầy tớ mà Chúa là chủ đã giao cho mỗi người một việc và Ngài sẽ trở về bất cứ lúc nào để xem họ có đang làm việc đàng hoàng hay không.

Thế nhưng con người hay buồn ngủ và thường ngủ gật.

Trong việc sống đạo cũng thế. Sau đây là một số lý do:

- Quen lờn về tội: "Điều gì thường xảy ra thì được coi là bình thường". Thường phạm tội hay thường thấy người khác phạm tội nên quen lờn không còn thấy bị cắn rứt nữa. Bài đọc



I nói đó là "lương tâm đã trở nên chai đá". Lương tâm con người thời nay đã chai đá (đã "ngủ gật") trước những tội phạm đến công bình, đến tính dục, "không còn biết kính sợ Chúa nữa".

- Lười biếng cầu nguyện: Bài đọc I nói "không còn ai kêu cầu danh thánh Chúa nữa".

- Cảm thấy như Chúa đi đâu xa: Bài đọc I nói "Chúa đã ẩn nấp không cho chúng tôi thấy Chúa nữa". Bài Tin Mừng thì nói Chúa như "ông chủ đi xa, để nhà cửa lại".

Dù bởi lý do nào đi nữa, điều cần thiết là mỗi người hãy biết rằng mình đang mê ngủ, hoặc ít ra là đang ngủ gà ngủ gật. Vì thế, mỗi người hãy đáp lại tiếng Chúa gọi "Hãy thức dậy đi".

NGỦ MÊ TRONG THÓI QUEN

Tất cả chúng ta, chỉ trừ những đứa trẻ, đều không nhiều thì ít sống theo thói quen. Người ta nói rằng chúng ta sống một nửa cuộc đời phần sau dựa vào những thói quen đã có từ nửa cuộc đời phần trước. Như thế thật có lợi cho những ai đã tập được những thói quen tốt, tuy nhiên cũng thật tai hại cho

những ai đã nhiễm phải những thói quen xấu.

Một việc được lập đi lập lại nhiều lần sẽ thành thói quen, khi đó người ta sẽ làm việc đó một cách rất dễ dàng và còn khéo léo nữa. Có thể nói thói quen là bản năng thứ hai của con người.

Tuy nhiên cứ làm theo thói quen riết rồi người ta sẽ trở thành một chiếc máy vô hồn, không ý thức mình đang làm gì nữa, không suy nghĩ, không tâm tình.

Nếu bạn để một con nhái vào một bình nước nóng, nó sẽ lập tức phóng ra ngay. Nhưng nếu bạn để nó trong một bình nước lạnh, rồi đun nóng lên từ từ. Con nhái không cảm thấy gì lạ cả nên cứ ở yên trong đó. Vì nó đã quen dần nên không thấy nguy hiểm gì cả. Muốn nó nhảy ra thì cần phải lấy một cái gì đó chọc vào nó.

Với thời gian, cuộc sống đạo của chúng ta dần dần trở thành thói quen. Nhiều việc đã không còn ý thức, huống chi nhiều thói xấu đã bám rễ dần dần. Ước gì Mùa vọng là một cú chọc mạnh khiến chúng ta giật mình ý thức lại và sửa đổi cho tốt hơn.



CHÚA NHẬT II MÙA VỌNG, NĂM B

CHÚA SẮP ĐẾN. NHƯNG CÓ PHẢI VẬY KHÔNG?

Có lẽ tâm trạng chúng ta hôm nay cũng giống tâm trạng các tín hữu thế kỷ I mà bài Thánh thư hôm nay nói tới: Một mặt nghe dạy rằng Chúa sẽ lại đến nên cần phải dọn đường cho Chúa. Nhưng mặt khác chờ mãi mà không thấy Chúa đến, nên ngã lòng buông xuôi. Đức tin, đức cậy và đức mến nguội lạnh dần theo thời gian.

Ngược lại, ngày nay có một vài nhóm người tin chắc rằng Chúa sắp đến. Họ giải thích Sách Thánh theo một kiểu nào đó rồi đi đến kết luận rằng sắp tới ngày tận thế. Họ còn dám khẳng định chắc chắn tận thế sẽ là ngày mấy tháng mấy năm mấy nữa!

Ta nên xem lại các bài Thánh Thư hôm nay.

- Tác giả viết rằng sẽ có ngày mà trời và đất sẽ bị huỷ diệt: "Các tầng trời qua đi, ngũ hành bị thiêu rụi, trái đất cùng mọi công trình kiến tạo đều bị thiêu huỷ". Nhưng đồng thời tác giả cũng loan báo rằng sẽ có "trời mới đất mới". Như thế là có hai thứ "trời đất": thứ trời đất xấu xa tội lỗi sẽ bị tận diệt (tận thế), còn thứ trời đất tốt lành sẽ lên ngôi (tạo dựng mới). Tác giả đã dùng loại văn thể khai huyền với nhiều hình ảnh nhằm gây xúc động. Chúng ta không nên hiểu những hình ảnh



này theo nghĩa đen mà chỉ cần nắm ý tác giả là sẽ có một sự thay đổi lớn lao: sự dữ bị tận diệt và sự thiện lên ngôi. Có thể nói, đó là lúc Chúa đến.

- Nhưng không ai có thể xác định ngày tháng cho biến cố đó, vì "Chúa đến như kẻ trộm" (câu 10. Xem thêm Mt 24, 43-44), nghĩa là rất bất ngờ. Hơn nữa, không phải Chúa chỉ đến trong

ngày tận thế, mà Ngài còn đến rất nhiều lần, đến với từng người, đến để tạo dựng trời mới đất mới trong lòng người đó.

- Vì thế tác giả đưa lời khuyên về cách sống trong khi chờ ngày Chúa đến: Nếu Chúa chưa đến là do Ngài muốn ban thêm cho chúng ta thời gian để chúng ta lo ăn năn sám hối hầu tránh khỏi bị phạt khi Ngài đến thật; Vậy trong thời gian hiện tại chúng ta hãy lo sám hối ăn năn và cố gắng sống thánh thiện đạo đức.

Đó cũng là điều mà Giáo Hội kêu gọi chúng ta trong Mùa Vọng này.

ĐỪNG TƯƠNG...

Những người thuộc phái Pharisêu và Sadóc là những thành phần đạo đức và sốt sắng nhất thời đó. Bởi thế họ nghĩ rằng cho dù ai đó có bị mất phần rỗi thì họ vẫn chắc chắn sẽ được cứu rỗi thôi. Nhưng Gioan bảo họ: "Đừng tưởng thế... Hãy sinh hoa kết quả".

Chúng ta tuy không đạo đức sốt sắng như những người pharisêu và sadóc, nhưng chúng ta không bỏ lễ Chúa nhật nào, không bỏ kinh hôm kinh mai ngày nào, không phạm tội trọng nào cả. Thế thì chúng ta cũng có thể được hưởng ơn cứu độ chứ.

Gioan cũng nhắc chúng ta "Đừng tưởng thế". Một cái cây sum xuê lá cành mà không sinh hoa kết quả thì cũng vô ích và phải bị chặt đi thôi!

TIẾNG KÊU TRONG HOANG ĐỊA

Tiếng của Gioan Tẩy giả là một tiếng kêu trong hoang địa, nhiều người không nghe thấy.

Ngày nay cũng có nhiều tiếng kêu trong hoang địa:

- Hiện giờ ở đâu đó, một đứa trẻ đang kêu. Em cần tình thương, hay đơn giản hơn chỉ là một miếng bánh.

- Hiện giờ ở đâu đó, một người trẻ đang kêu. Anh cần một đôi tai lắng nghe, hoặc một con tim thông cảm.

- Hiện giờ ở đâu đó, một người già đang kêu. Ông cần ai đó đến thăm, hoặc con cái nói một lời.

Hàng ngàn hàng vạn tiếng kêu đang vang lên nhưng không ai nghe thấy trong thế giới bất công này.

Lạy Chúa, xin giúp con lắng nghe những tiếng kêu trong hoang địa. Nhất là xin giúp con nghe được tiếng Chúa, đang thì thầm trong hoang địa của lòng chúng con.



CHÚA NHẬT III MÙA VỌNG, NĂM B

VUI LUÔN

Thánh Phaolô kêu gọi "Anh em hãy vui mừng luôn mãi".

- "Luôn mãi" là cả khi bị người ta đối xử xấu với mình nữa chẳng?

- "Luôn mãi" là cả khi làm việc thất bại nữa chẳng?

- "Luôn mãi" là cả khi người thân bị chết hay bị bệnh nặng nữa chẳng?

- "Luôn mãi" ngay cả khi đã phạm tội chẳng? v.v.

Chắc chắn là thánh Phaolô đã nghĩ đến những tình huống đó, dù vậy Ngài vẫn kêu gọi "Hãy vui mừng luôn mãi". Tại sao?

Liên sau lời kêu gọi ấy, thánh Phaolô viết tiếp "Hãy cầu nguyện không ngừng". Đúng rồi, nếu gặp phải những tình huống ấy mà biết cầu nguyện thì mọi

buồn sầu lo lắng sẽ sớm tan biến và trở thành niềm vui.

CÓ ĐĂNG MÀ CÁC NGƯỜI KHÔNG BIẾT, NGÀI SẼ ĐẾN SAU TÔI

Đăng mà người ta không biết chính là Thiên Chúa. Thật vậy, rất nhiều người không biết Thiên Chúa, thậm chí còn không tin là có Thiên Chúa. Điều này cũng tự nhiên thôi, vì chính Thánh Kinh cũng nói rằng khả năng con người không thể biết được Thiên Chúa: Thánh Gioan tông đồ đã viết "Chưa ai trông thấy Thiên Chúa bao giờ" (Ga 1, 18); Thánh Phaolô cũng viết rằng Thiên

Chúa là Đấng "ngự trong ánh sáng siêu phàm, Đấng không một người nào đã thấy hay có thể thấy" (1 Tm 6, 16).

Thế nhưng, vì yêu thương loài người, Thiên Chúa đã cho loài người biết Ngài qua Đức Giêsu,



con yêu dấu của Ngài nhập thể sống giữa loài người chúng ta. Gioan Tiễn hô đã báo cho người ta biết tin vui đó: "Ngài đang ở giữa các người mà các người không biết".

Chúng ta là những người được biết, vậy chúng ta hãy vui mừng; và cũng như Gioan, chúng ta hãy chỉ Ngài cho nhiều người khác được biết.

ĐIỀU KIỆN CỦA NGƯỜI LÀM CHỨNG

Điều kiện tiên quyết của người làm chứng là sống đúng như chứng từ của mình.

Gioan Tẩy giả là người làm chứng như thế. Đoạn Tin Mừng hôm nay viết: "Ông đến để làm chứng về ánh sáng". Trung thực với chứng từ này, một mặt ông cố gắng chỉ cho người ta thấy Ánh Sáng là ai, mặt khác khi có người tưởng ông là Ánh sáng ấy thì ông thẳng thắn phủ nhận. Rồi khi Ánh sáng xuất hiện, ông âm thầm rút lui: "Ngài phải sáng lên, còn tôi phải mờ đi".

Câu chuyện sau đây được thuật lại trong quyển The Tablet (5.1998):

Một cặp vợ chồng trẻ kia đều là bác sĩ. Họ đã học chung với nhau ở Đại học Y khoa, quen

nhau, rồi cưới nhau. Người vợ là công giáo, người chồng thì không. Đã nhiều lần người vợ cố gắng thuyết phục chồng Rửa tội, nhưng anh không hề quan tâm, có lẽ vì chưa thấy đạo công giáo có cái gì hay.

Thế rồi, trong một đợt thanh lý công nhân viên, người chồng bị bắt đi cải tạo cùng với một số nhà trí thức khác. Người vợ không vào tù, nhưng bị làm áp lực bỏ đạo và ly dị chồng. Nhiều nữ bác sĩ khác cùng cảnh ngộ đã đành chịu theo những áp lực ấy. Nhưng bà này vẫn cương quyết sống theo niềm tin và tình yêu của mình, mặc dù gặp phải rất nhiều khó khăn.

Một ngày kia, người chồng được trả tự do cùng với nhiều bác sĩ khác. Xảy ra rất nhiều tình huống trở trêu dở khóc dở cười: nhiều bà vợ vui mừng vì chồng trở về nhưng không dám đón chồng vì đã trót ly dị. Riêng cặp vợ chồng này thì niềm vui rất trọn vẹn.

Sau đó, người chồng xin gia nhập đạo công giáo. Anh đã thấy được giá trị của đức tin và tình yêu hiện thân nơi vợ mình. Đó là một chứng từ, không phải bằng lời nói suông mà bằng cả cuộc sống.

CHÚA NHẬT IV MÙA VỌNG, NĂM B

LOÀI NGƯỜI MUỐN XÂY NHÀ CHO CHÚA:

Bài đọc I hôm nay thuật rằng vua Đavít muốn xây cho Chúa một ngôi nhà nhưng Ngài từ chối. Tin Mừng theo Thánh Luca cũng thuật rằng khi tới lúc Đức Giêsu sắp sinh ra, Thánh Giuse và Đức Mẹ không tìm được chỗ trong các quán trọ nên Đức Mẹ phải sinh Đức Giêsu trong hang đá.

Thiên Chúa không cần đến những ngôi nhà của loài người chúng ta! Ngôi nhà mà Thiên Chúa muốn chính là một triều đại bền vững muôn đời, triều đại bắt đầu với Đavít và tiếp nối bởi những kẻ thực lòng kính mến tôn thờ Ngài. Ngôi nhà mà Thiên Chúa muốn là những tâm hồn như Đức Maria, luôn khiêm tốn vâng theo thánh ý Chúa.

Để chuẩn bị Lễ Giáng sinh, chúng ta cũng "cất nhà" cho Chúa. Đó là những hang đá, máng cỏ theo kiểu truyền thống; những mô hình cách điệu, những bức họa theo kiểu hiện đại; những trang trí lộng lẫy huy hoàng v.v. Nhưng chúng ta phải biết rằng Chúa không thích những ngôi nhà đó cho bằng những đền thờ được xây dựng

trong chính tâm hồn chúng ta và tâm hồn những người chung quanh chúng ta.

THIÊN CHÚA XÂY NHÀ CHO LOÀI NGƯỜI:

Vua Đavít có kế hoạch xây một Đền thờ huy hoàng cho Chúa bằng tất cả những vật liệu quý giá nhất mà ông có thể có được. Đức Maria cũng có một hướng sống mà Người cho là đẹp lòng Chúa nhất: "Tôi không biết đến người nam".

Thiên Chúa không từ chối ý tốt đó: Ngài nói với Đavít "Điều gì người nghĩ trong lòng thì cứ thực hiện". Nhưng Ngài giúp vua Đavít và Đức Maria thực hiện theo một cách thức vượt ngoài dự tưởng của các ngài: Natan nói với Đavít "Thiên Chúa ở cùng bề hạ"; Thiên sứ Gabriel cũng nói với Maria "Thiên Chúa ở cùng cô". Ngôi nhà mà Thiên Chúa cùng xây dựng với loài người chính là tâm hồn con người.

Nhưng do đâu mà tâm hồn vua Đavít được Chúa chọn làm nhà? Do lòng sám hối sâu xa về tội đã phạm. Và do đâu mà tâm hồn Đức Maria trở thành nhà của Chúa? Do lòng khiêm tốn và tuyệt đối tin tưởng vào Chúa:



"Này tôi là tôi tớ Chúa, xin hãy thành sự nơi tôi như lời thiên sứ truyền".

ĐÓN NHẬN CHÚA:

Hai gương mặt nổi bật hôm nay là Vua Đavít và Đức Maria. Cả hai giống nhau ở điểm là muốn làm cho Chúa những gì tốt đẹp nhất, nhưng cuối cùng điều tốt đẹp ấy không phải là do hai vị làm cho Chúa mà là đón nhận việc Chúa làm cho mình.

Chuyện của hai vị gợi cho chúng ta một số ý tưởng:

- Thiên Chúa quý chuộng thiện chí của con người. Vì thiện chí nên vua Đavít và Đức Maria được Thiên Chúa chọn.

- Nhưng Thiên Chúa có chương trình của Ngài. Chương trình này vượt quá dự tính của con người.

- Nhờ vâng lời, con người được tham dự vào chương trình của Thiên Chúa và thiện chí của con người được Thiên Chúa nâng lên đến tầm mức kết quả không ngờ.

Chúng ta hãy chuẩn bị đón nhận Chúa bằng cách:

- Trình bày cho Chúa những thiện chí của mình.

- Khiêm tốn thưa với Ngài "Này con là tôi tớ của Chúa".

- Xin vâng theo kế hoạch của Ngài, cho dù có bất ngờ hay vượt quá dự tưởng của mình.

"XIN CHÚA CỨ LÀM NƠI

CON": "Đối với Thiên Chúa, không có gì là không thể làm được". Câu này chẳng gây thắc mắc gì đối với những việc Thiên Chúa đã làm trong vũ trụ và trong lịch sử: Thiên Chúa đã làm ra trời đất muôn vật bao la vô vàn vô số; Thiên Chúa đã làm bao phép lạ từ xưa tới nay v.v.

Nhưng tôi có thể áp dụng câu này vào chính bản thân tôi không? Nói cách khác, Thiên Chúa có thể làm được bất cứ điều gì *nơi bản thân tôi* không?

- Rất nhiều khuynh hướng xấu đã đâm rễ rất sâu trong con người tôi. Dù đã cố gắng rất nhiều nhưng tôi đã không bứng rễ chúng được. Thiên Chúa có bứng được không?

- Tôi là một kẻ tội lỗi. Thiên Chúa có thể làm cho tôi thành một vị thánh không?

- Tôi là một người rất ít khả năng. Thiên Chúa có thể dùng tôi để thực hiện những dự định lớn lao của Ngài không?

Dù còn bối rối và chưa hiểu như Đức Maria ngày xưa, nhưng thôi, tôi hãy bắt chước Mẹ mà thưa lại "Xin Chúa cứ làm nơi con".

LỄ THÁNH GIA THẤT

GIA ĐÌNH NADARÉT VÀ GIA ĐÌNH CHÚNG TA

Gia đình Nadarét vừa giống nhưng cũng vừa khác phần lớn gia đình chúng ta:

- Như phần lớn gia đình chúng ta, gia đình Nadarét nghèo. Trong Tin Mừng, ta tìm thấy hai dấu chỉ tình trạng nghèo của các ngài: Khi đến Bêlem, Thánh Gia không đủ tiền để thuê một chỗ trọ trong hàng quán nên phải ở tạm trong hang súc vật; khi đem con đấng lòng dâng trong đền thờ cùng với lễ vật theo luật định, Thánh Gia chỉ dâng một đôi chim cưu, là thứ lễ vật của người nghèo.

- Như phần lớn gia đình chúng ta, gia đình Nadarét phải sinh nhai bằng chính sức lao động của mình. Có lẽ các ngài không có vốn để đầu tư, buôn bán. Thánh Giuse và Đức Giêsu kiếm tiền sinh sống bằng nghề thợ mộc.

- Như phần lớn gia đình chúng ta, vì nghèo và vì theo nghề lao động, nên gia đình Nadarét không được người ta coi trọng cho lắm. Mãi sau này khi Đức Giêsu đã thôi làm ăn để đi rao giảng, thế mà nhiều người vẫn nhắc với giọng mỉa mai "Ông ta là con bác thợ mộc".

Nhưng gia đình Nadarét khác hầu hết gia đình chúng ta ở nhiều điểm: một là dù nghèo nhưng không gian tham trộm cắp; hai là dù nghèo nhưng không lục đục với nhau; ba là dù nghèo nhưng vẫn thu xếp công việc được, để chu toàn mọi bổn phận trong đạo.

Những nét giống giữa gia đình Nadarét và gia đình chúng ta khiến chúng ta cảm thấy gần gũi với Thánh gia, và nhờ đó chúng ta biết mình có thể học với các ngài ở những điểm khác biệt với chúng ta.

DUNG MẠO CHÚA CỨU THỂ

Muốn họa lại dung mạo Đức Kitô, chúng ta cần phải đánh bóng lòng mình cho sạch mọi vết nhơ, mọi tì ố của tâm hồn. Một khi đã nên sáng bóng như gương, chúng ta sẽ tiếp nhận khuôn mặt rạng ngời của Chúa.

Khi Đức Maria và Thánh Giuse dâng Chúa Hài Nhi trong đền thánh, có biết bao tư tế và luật sĩ thông thái, giỏi giang, am tường Kinh Thánh, nhưng họ đã không nhận ra Chúa. Duy chỉ có ông Simêon, và bà Anna đã nhận ra được dung mạo của Người.



Simêon và Anna đã dâng hiến trọn vẹn con người và cuộc đời, đã mài bóng đời mình bằng đạo hạnh và khiêm tốn, đã tôn thờ Chúa trong tin yêu và phó thác. Vì thế, dung mạo của Đấng Cứu Thế đã tỏ hiện sáng ngời trước mặt các ngài.

Simêon và Anna đã đón nhận Đấng Cứu Thế như những người nghèo hèn bé nhỏ. Các ngài đã được bông ả Chúa, được thay mặt cho cả nhân loại nói lời đầu tiên tôn vinh Chúa đến cứu độ con người.

Lễ Thánh Gia mời gọi chúng ta nhìn vào các gia đình. Truyền thống gia đình ngày càng sút giảm. Ly thân, ly dị, trẻ em lang thang, thanh niên nổi loạn, phá thai, mại dâm, ma túy ngày càng gia tăng. Gia đình là nền tảng của xã hội. Nếu không có những gia đình lành mạnh thì không thể có một xã hội tốt đẹp. Cuộc sống của gia đình phải tỏa hương thơm của thiên đàng.

Hơn bao giờ hết, các gia đình chúng ta phải nhìn lên Thánh gia thật: một gia đình lý tưởng, đạo đức, yêu thương và chăm lo cho nhau. Thánh Luca đã ghi lại hình ảnh rất đẹp của Thánh Gia như sau: *"Đức Giêsu đi xuống cùng với cha mẹ, trở về Nadaret và hằng vâng phục các ngài.*

Riêng mẹ Người hằng ghi nhớ tất cả những điều ấy trong lòng. Còn Đức Giêsu ngày càng khôn lớn, và được Thiên Chúa cũng như mọi người thương mến" (Lc 2, 51-52).

Xã hội chúng ta không thiếu các mẫu gương đạo hạnh: Louis Pasteur, nhà bác học thời danh, đã tâm sự khi đặt tấm bia kỷ niệm tại gia đình ông: *"Kính thưa cha mẹ thân yêu của con đã khuất bóng, các ngài đã khiêm tốn sống trong nếp nhà bé nhỏ này. Con mắc nợ công ơn cha mẹ về hết mọi điều..."*.

Federic Ozanam, nhà hoạt động xã hội nổi tiếng của Giáo hội Pháp cũng tâm sự: *"Những lời khuyên nhủ dịu dàng của mẹ tôi, gương đạo đức, lòng nhiệt thành hâm nóng linh hồn nguội lạnh của tôi, khuyến khích nâng đỡ sức mạnh cho tôi. Chính nhờ giáo huấn của người mà tôi có đức tin"*.

Đức Piô XI trong thông điệp về Giáo dục Kitô giáo có viết: *"Nền giáo dục hữu hiệu nhất và bền bỉ nhất là nền giáo dục được nhận lãnh từ một gia đình Kitô giáo có qui củ và khuôn phép. Những gương lành của cha mẹ và của những người trong gia đình càng chiếu tỏa và bền bỉ, thì kết quả của giáo dục càng lớn lao"*.

HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 95

TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG

(Tiếp theo)

Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Mới đây, ngày 06-11-2023, ngay khi nhận được thư của đức tổng giám mục Giu-se Nguyễn Năng gửi cộng đồng dân Chúa nói về phương pháp làm việc của Thượng Hội đồng Giám mục (THĐ) về "hiệp hành" là đối thoại trong Thánh Thần, đồng thời mời gọi các tín hữu hãy nhập cuộc với THĐ để: (1) đổi mới chính bản thân mình; (2) đổi mới tương quan của mình với mọi thành phần trong Hội Thánh cũng như trong xã hội; (3) đổi mới cộng đoàn; (4) đổi mới sứ vụ, hầu hết những người đọc thư đã rất đồng tình với đức tổng: "Đây là thời của ân sủng".

Thì ra, "hiệp thông-tham gia-sứ vụ" trong ân sủng là thế, "hiệp hành" phải chính là thế! Rất tích cực. Mà thật vậy, trong bầu khí cầu nguyện và lắng nghe tiếng Chúa Thánh Thần tác động trong tâm hồn, có thể nhiều người trong chúng ta cũng đã bước đầu nhận ra tiến trình các sự kiện độc đáo nói trên đang là dấu hiệu của một biến cố trong ân sủng. Không chỉ là chiều sâu, mà còn là chiều cao, chiều rộng của "hiệp thông-tham gia-sứ vụ". Ba chiều "cao-sâu-rộng" như thế đang lan tỏa đến mọi người. Chẳng vậy mà đức tổng cũng đã thêm lời khẳng định: THĐ về hiệp hành đang là "biến cố lớn của Hội Thánh trong những năm này, không chỉ liên quan đến các giám mục, mà là toàn thể mọi thành phần Dân Chúa: linh mục, tu sĩ, giáo dân, như có thể thấy qua cách tổ chức, các thành phần tham dự, không chỉ thụ động mà với cả quyền bỏ phiếu...".¹ Thật tuyệt vời! Một biến cố.

Một biến cố tuyệt vời

¹ X. Nguyễn Năng, *Thư gửi cộng đồng dân Chúa...* (06-11-2023).



Vâng, nếu phương pháp làm việc của THĐ về “hiệp hành” là đối thoại trong Thánh Thần, và đây là thời của ân sủng”, thì *Misericordiae vultus*, số 21,6-7 trong cái nhìn của ân sủng về thời đại của lòng Chúa xót thương, với những viên dẫn về công lý trong *Hô-sê 11* cũng chính là, vì đã thực sự từng là... biến cố ân sủng đích thật. Nào là..., “không trở về Ai-cập nữa”, “gươm đao sẽ hoành hành”, “những ý đồ xấu xa”... Đức Chúa “định báo oán” vẫn tỏ lộ thiên nhan nhân từ đích thật của Ngài và cuối cùng lại vẫn tha thứ cho dân. Vâng, cứ thế, định báo oán cho tình yêu bị khước từ... nhưng rồi lại tha thứ cho dân.

Khi Ít-ra-en còn là đứa trẻ, Ta đã yêu nó, từ Ai-cập Ta đã gọi con Ta về. Nhưng Ta càng gọi chúng, chúng càng bỏ đi; chúng dâng hy lễ cho các Ba-an, đốt hương kính ngẫu tượng. Ta đã tập đi cho Ép-ra-im, đã đỡ cánh tay nó, nhưng chúng không hiểu là Ta chữa lành chúng. Ta lấy dây nhân nghĩa, lấy mỗi ân tình mà lôi kéo chúng. Ta xử với chúng như người nựng trẻ thơ, nâng lên áp vào má; Ta cúi xuống gần nó mà đút cho nó ăn. Nó sẽ không trở về Ai-cập nữa, nhưng Át-sua sẽ lại làm vua nó, vì nó không chịu về với Ta. Gươm đao sẽ hoành hành trong các thành của nó, sẽ làm cỏ và nhổ sạch con cái nó, vì chúng có những ý đồ xấu xa. Dân Ta cứ miệt mài buông theo bội tín, chúng được kêu mời hãy vươn lên, mà chẳng một ai ngóc đầu dậy! Hỡi Ép-ra-im, Ta từ chối người sao nổi! Hỡi Ít-ra-en, Ta trao nộp người sao đành! Làm sao Ta xử với người như với Át-ma, để người nên giống như Xơ-vô-gim được? Trái tim Ta thổn thức, ruột gan Ta bồi hồi. Ta sẽ không hành động theo cơn nóng giận, sẽ không tiêu diệt Ép-ra-im nữa, vì Ta là Thiên Chúa, chứ không phải người phạm. Ở giữa người, Ta là Đấng Thánh, và Ta sẽ không đến trong cơn thịnh nộ.²

***Misericordiae vultus*, số 21,6-7**

Những lời của vị ngôn sứ minh chứng cho điều này: “Nó sẽ không trở về Ai-cập nữa, nhưng Át-sua sẽ lại làm vua nó, vì nó không chịu về với Ta” (*Hos 11,5*). (*APV 21,6*) Và tuy thế, sau lời viên dẫn công lý này, vị ngôn sứ triệt để thay đổi phát biểu của mình và trình bày thiên nhan đích thật của Thiên Chúa: “Hỡi Ép-ra-im, Ta từ chối

² *Hs 11,1-9*.

người sao nổi! Hỡi Ít-ra-en, Ta trao nộp người sao đành! Làm sao Ta xử với người như với Át-ma, để người nên giống như Xơ-vô-gim được? Trái tim Ta thổn thức, ruột gan Ta bồi hồi. Ta sẽ không hành động theo cơn nóng giận, sẽ không tiêu diệt Ép-ra-im nữa, vì Ta là Thiên Chúa, chứ không phải người phàm. Ở giữa người, Ta là Đấng Thánh, và Ta sẽ không đến trong cơn thịnh nộ" (Hs 11,8-9).

Chút suy tư

Vậy, cùng nhập cuộc với THĐ đang muốn "nới rộng lề của Hội Thánh", chúng ta hãy đổi mới lối sống, hãy cùng với Hội Thánh để thi hành sứ vụ Phúc âm hóa trong một thế giới đang đổi thay.³ Vâng, "Có lòng nhân từ như Cha anh em có / Chịu thương chịu khó như Thầy anh em là / Thiên Chúa Ngôi Ba... Ngài ban ơn soi sáng / Chân lý tỏa rạng... một Thiên Chúa Ba Ngôi".⁴ Thật vậy, muốn "nới rộng lề của Hội Thánh" thì Ki-tô hữu không chỉ cần có lòng nhân từ như Cha Trên Trời, chịu thương chịu khó như Thầy Giê-su sống và nêu gương, xin ơn soi sáng để đối thoại trong Thánh Thần... mà còn rất cần những hành động cụ thể để diễn tả: (1) sự đổi mới chính bản thân mình; (2) sự đổi mới tương quan của mình với mọi thành phần trong Hội Thánh cũng như trong xã hội; (3) sự đổi mới cộng đoàn; và (4) sự đổi mới sứ vụ. Đó sẽ là gì nếu không phải là canh tân mọi sự theo ơn soi sáng, dẫn dắt của Chúa Thánh Thần. Đó là một dấu chỉ của thời đại.

Thật vậy, muốn khám phá ra dấu chỉ thời đại, muốn tìm hiểu và cảm nghiệm một biến cố tuyệt vời..., Ki-tô hữu nào đó bất kỳ đều cần phải: "Ăn chay chừa tội... bác ái và cầu nguyện / Bốn việc đan nguyện... trong tin tưởng cậy trông / Thôi chẳng dám ngông... nhìn đời bằng nửa mắt / Chẳng dám bày đặt... kênh kiệu với điệu đà / Chẳng dám xưng cha... xưng thầy hay xưng chú / Mong được xưng thú / lạy Cha ở trên trời / Hạnh phúc đời đời / lương thực ngày dùng đủ / Cứu khỏi sự dữ... lạy Cha xin xót thương / Chẳng dám vắn vương / sống gần những dịp tội / Cạm bẫy suy đồi tha hóa sẽ trượt dài / Chẳng dám khinh ai mà chỉ tiên trách kỷ... / Cũng không

³ Nguyễn Anh Tuấn, *Kinh nghiệm của dân Chúa: thế nào là một Hội Thánh hiệp hành?* (<https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/kinh-nghiem-cua-dan-chua...>).

⁴ BHvNB, *Sỏi đá vẫn cần có nhau... 1*, T2, số 57.



khách khí... (mà hậu không vội, chẳng hề dám trách nhân) mà ân cần thống hối thật lòng”.⁵ Vâng, đừng khách khí mà hãy thống hối thật lòng. Không chỉ coi việc nhìn ra các dấu chỉ, thời điểm, thời điểm là một trách vụ của các nhà lãnh đạo Giáo hội, mà chính công đồng Va-ti-ca-nô II còn coi việc xem xét, nhận định, nhìn ra các dấu chỉ, thời điểm, thời điểm là trách vụ của toàn thể dân Chúa.⁶ Trong đó các mục tử hẳn vẫn phải giữ lấy vai trò phục vụ đàn chiên được ủy thác cho mình. Vâng, “Đẩy vào hoang địa cám dỗ Người phản bội / Xa-tan phạm tội... phản bội... cám dỗ Người / Dung mạo sáng tươi Chúa ăn chay cầu nguyện / Tuyệt phúc hạnh nguyên Chúa Hạnh Phúc Thiên Đường / Dấu chỉ vô thường trong bình an hiển lộ / Hằng hà sa số trong chay tịnh bình an / Âm thanh vô vàn trong lặng thinh vang vọng / Tuyệt trác trình trong trong trình trong tuyệt trần”.⁷

Gợi ý thảo luận

1. Bạn nghĩ gì khi “Kỳ họp THĐ 2023 đã kết thúc nhưng chưa có quyết định chung cuộc, mà chỉ có bản tóm tắt những vấn đề và tình trạng hiện nay”? Vậy theo bạn, “hiệp hành” là gì, “hiệp thông-tham gia-sứ vụ” là gì?
2. Với Tin-Cậy-Mến vững vàng, bạn có thực sự đủ nhạy bén để cảm nhận được rằng phương pháp làm việc của THĐ về “hiệp hành” chắc chắn là rất cần và đang rõ ràng là sự gặp gỡ, đối thoại, bàn bạc, cầu nguyện, hội thoại trong Thánh Thần? Như thế nào sẽ tốt hơn? Tại sao các Ki-tô hữu từ vị trí độc đáo của mình, được mời gọi tích cực “nhập cuộc” với THĐ?
3. Trong bầu khí hiệp hành là “thời của ân sủng”, có phải tinh thần “hiệp thông-tham gia-sứ vụ” tất yếu sẽ là: (1) đổi mới chính bản thân mình; (2) đổi mới tương quan của mình với mọi thành phần trong Hội Thánh cũng như trong xã hội; (3) đổi mới cộng đoàn; (4) đổi mới sứ vụ? Hãy cho biết cụ thể bản thân bạn sẽ phải như thế nào nhé.

11-11-2023, GTHH

⁵ *Ibid.*, T13, số 47-9.

⁶ X. Hà Văn Minh, *Người mục tử phục vụ Dân Chúa theo tinh thần hiệp hành* (<https://tgpsaigon.net/bai-viet/nguoi-muc...>).

⁷ BHvNB, *Sỏi đá vẫn cần có nhau... 1*, T5, số 72.

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 12/2023 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ, Số 1, Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 01/12/2023; **Chủ Tế: LM. Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Chánh xứ Chợ Đũi, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.
- Ngày 08/12/2023; **Chủ Tế: LM. Michael Nguyễn Tiến Bình**, Giáo xứ Phú Hạnh.
- Ngày 15/12/2023; **Chủ Tế: LM. Giuse Phạm Văn Trọng**, Giáo sư ĐCV Thánh Giuse SG.
- Ngày 22/12/2023; **Chủ Tế: LM. Phêrô Nguyễn Thanh Nhiệm**, SVD.
- Ngày 29/12/2023; **Chủ Tế: LM. Đaminh Trần Dũng**, SSS.

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA:** Nhà Thờ Khiết Tâm (28, đường Long Hưng, P.7 Q. Tân Bình) lúc 17g00, ngày 05/12/2023 (thứ ba ĐT). **Chủ tế: LM. Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, Chánh xứ Gx Khiết Tâm, Linh hướng CĐ LCTX hạt Chí Hòa.

- **HẠT GIA ĐÌNH:** Nhà Thờ Thánh Nguyễn Duy Khang (195/29 Xô Viết Nghệ Tĩnh; P. 17; Q. Bình Thạnh) lúc 17g30, ngày 05/12/2023. **Chủ Tế: LM. Giuse Cao Văn Ninh**, Chánh xứ Gx Thánh Nguyễn Duy Khang.

- **HẠT HỌC MÔN:** Nhà Thờ Trung Mỹ Tây (40/4, Trung Mỹ Tây, xã Trung Chánh, H. Hóc Môn) lúc 15g00, ngày 02/12/2023

(thứ bảy ĐT). **Chủ Tế: LM Đaminh Nguyễn Trung Kiên**, Chánh xứ Gx Trung Mỹ Tây, Linh hướng CĐ LCTX hạt Hóc Môn.

- **HẠT SÀI GÒN-CHỢ QUÁN: Nhà Thờ Chợ Quán** (120, Trần Bình Trọng, P.2, Q.5) lúc 15g00, ngày 27/12/2023. **Chủ Tế: LM. Gabriel Trịnh Công Chánh**, Chánh xứ Gx Chợ Quán, Linh hướng CĐ LCTX hạt SG-CQ.

- **HẠT TÂN ĐỊNH: Nhà thờ Thánh Phaolô 3** (262/14, Lê Văn Sỹ, P.14, Q. 3), lúc 17g00, ngày 07/12/2023 (thứ Năm đầu tháng). **Chủ Tế: LM Michael Phạm Trường Trinh**, Chánh xứ Phaolô 3, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định.

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ: Nhà thờ Tân Hương** (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 05/12/2023 (thứ Ba đầu tháng). **Chủ tế: LM. Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Sơn Nhì.

- **XÓM MỚI: Nhà thờ Gx Hà Nội** (685, Thống Nhất, P.13, Q. Gò Vấp) lúc 15g30, ngày 07/12/2023 (thứ năm ĐT). **Chủ Tế: LM. Giuse Vũ Minh Danh**, Chánh xứ Gx Hà Nội.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng LCTX.

DANH SÁCH AN NHÂN THÁNG 10/2023

DANH SÁCH XIN BẰNG AN NHÂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN

HẠT XÓM MỚI:

1. Lh. Maria Trần Thị Minh, Giáo xứ Bắc Dũng.
2. Lh. Giuse Nguyễn Văn Hường, Giáo xứ Bắc Dũng.
3. Lh. Anna Nguyễn Thị Hương, Giáo xứ Bắc Dũng.
4. Lh. Tôma Mạnh Trọng Tuấn, Giáo xứ Bắc Dũng.

HẠT HỌC MÔN:

1. Maria Nguyễn Hồng Ân & Maria Nguyễn Hữu Hồng Anh, Giáo xứ Bùi Môn.
2. Lh. Maria Phạm Thị Ngô Khương, Giáo xứ Ba Thôn.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ. Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Quý Ân nhân. Nguyện xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Ân nhân.



TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (11/2023) (Xin xem hình nơi trang bìa)

I- VỀ VỚI LINH ĐỊA LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Năm 2015 chuẩn bị cho năm thánh LCTX 2016, tầm nhìn khôn ngoan và đầy sùng ơn của quý Đức Cha, quý cha tư vấn, đặt nền móng cho Hiệp hội LCTX GP Xuân Lộc. Từ đó LCTX GP có những bước đi lên lá cờ đầu cho việc sùng kính LCTX tại Việt Nam. Suối Cát đất rộng 4 mẫu tây, mọc lên đền đài, nhà nguyện, nhà mục vụ, thánh tích Faustina... tất cả làm nên Linh địa LCTX cho cộng đoàn LCTX trong và ngoài GP.

Theo tinh thần làm việc chung kỳ họp LCTX liên giáo phận 26-28/9/2023 tại Gx Bến Đông, Gp Bắc Ninh, đúng hẹn Quý cha Linh hướng có 3 ngày 8->10/11/2023 gặp nhau mục đích cùng hoàn tất bản kinh LCTX chung cho liên GP.

Đại diện GT miền Bắc: cha Pet Vũ Văn Thìn GP Hải Phòng

Đại diện GT miền Trung: cha Giuse Phạm Tấn Hùng, GP Ban Mê Thuộc

GT miền Nam: Có Quý cha LH LCTX các GP, cha Ernest Nguyễn Văn Hưởng-Tổng LH GP Sài Gòn, cha Fx Nguyễn Văn Việt-GP Vĩnh Long, Cha Giuse Trần Phú Sơn-GP đấng cai Xuân Lộc, cha Giuse Bạch Kim Tri-GP Phan Thiết, cha Vinh Sơn Trần Đình Hòa-GP BRVT, cha Anrê Vũ Quỳnh-GP Phan Thiết.

Đến trong những ngày Hiệp hội LCTX GP Xuân Lộc chuẩn bị Đại hội toàn GP mừng kính thánh nữ Faustina bốn mạng Hiệp Hội, quý cha được cha đặc trách Trung tâm chu đáo sắp xếp chỗ ăn nghỉ làm việc. Ngày thứ 2, thăm và dâng lễ, chia sẻ bữa cơm huynh đệ với hơn 100 cụ già Gx Suối Cát. Trung tâm LTX GP đã hiện thực hóa tâm nguyện bác ái, mỗi ngày đón quý cụ đến cùng sinh hoạt, đọc kinh, khoản đãi bữa cơm trưa. Theo lịch, quý cụ ông cụ bà giao lưu, chuyện trò, cầu nguyện lần chuỗi Mân Côi, chuỗi LCTX và cả hát cho nhau nghe trong ngày, tối trở về với gia đình con cháu. Một sinh hoạt cần nhân rộng, bởi hoa trái lớn lao mang lại cho đời sống thể chất, tinh thần và ơn thánh cho các gia đình cùng cộng đồng dân Chúa trong và ngoài giáo xứ.

Sau 4 buổi làm việc tích cực, từ các tập kinh LCTX các Gp đã được Imprimatur và đưa vào sử dụng, quý cha lần lượt phân tích từng bản kinh một, và đã thống nhất được tập kinh chung cho LCTX liên GP. Sắp tới quý cha sẽ kính trình Đức cha Chủ tịch HĐGM đặc trách Tông đồ giáo dân, xin ý kiến Ngài, in ấn áp dụng thử nghiệm. Anh chị em tiếp tục cầu nguyện cho nỗ lực thánh thiện của quý Cha linh hướng và quý Ban điều hành trước nay trở sinh thành quả.

Cuối ngày làm việc thứ 3, 10/11/2023, quý Cha được hòa cùng đông đảo ACE Hiệp hội LCTX khắp GP Xuân Lộc tựu về trung tâm LTX GP, quanh Đức cha Giuse, để được lắng nghe những lời huấn dụ quý báu của vị cha chung. 16g, chiều mùa thu dịu mát lạ thường, rực màu đỏ - trắng khắp sân lễ, trên chục ngàn con tim tấu tình bài ca Thương xót, vang ngân lời tôn vinh chúc tụng Thiên Chúa Chí ái, hiệp dâng thánh lễ mừng thánh Bổn mạng Faustina và 8 năm thành lập Hiệp hội LCTX GP Xuân Lộc. Lời vị Cha chung hôm nay tiếp tục lặp lại trên miền đất hứa này: “Nhờ Chúa Thương Xót và cùng với Người, anh chị em cố gắng sống đạo đức, tín thác, để biến nơi đây nên Linh địa Lòng Chúa Thương Xót cho nhiều tâm hồn”. Thật vậy, chúng tôi đã nhận thấy Đức Chúa, đang chúc lành cho cộng đoàn cùng kính LCTX về nguyện ước thánh thiêng này, không chỉ nơi đây mà còn như khối men đang lan tỏa rộng hơn.

**Bài viết: Lm Giuse Bạch Kim Tri, Linh hướng hội LTX GP PhanThiết,
Thư ký Ban liên lạc LCTX liên giáo phận.**

II- ĐẠI LỄ MỪNG BỔN MẠNG HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GP VÀ KỶ NIỆM 8 NĂM HÌNH THÀNH.

Chiều Thứ Sáu ngày 10 tháng 11 năm 2023, hàng ngàn hội viên của HHLCTX Giáo phận Xuân Lộc, cùng các khách mời là hội viên HHLCTX TGP Sài Gòn, Giáo phận Phan Thiết và Giáo phận Vĩnh Long đã hành hương về TT HHLCTX của Giáo phận Xuân Lộc tại Giáo xứ Suối Cát để họp mừng lễ Thánh Faustina - Bổn Mạng HH LCTX Gp Xuân Lộc. Ngày Truyền thống hôm nay hăng năm của hiệp hội, cũng là ngày bày tỏ niềm vui dịp kỷ niệm 7 năm ngày thành lập Hiệp hội.

Dù chương trình đón tiếp bắt đầu lúc 14g00, nhưng ngay từ đầu giờ chiều, các hội viên của HHLCTX các giáo xứ, giáo hạt trong và

ngoài Giáo phận đã có mặt tại trung tâm hành hương để gặp gỡ nhau, nghỉ ngơi, dùng nước do ban tổ chức chuẩn bị sẵn.

14g30, quý tu sĩ và mọi người đã cùng nhau lần chuỗi Lòng Chúa Thương xót trong bầu khí sốt mến của mỗi người để khẩn nài Chúa thương xót đến thế giới, nhân loại, giáo phận, cho gia đình và cho chính họ. Cũng trong thời khắc này, quý cha cũng ban Bí tích Hòa Giải cho các hối nhân để họ được hòa giải với Chúa và anh chị em mình.

15g00, Đức Cha Giuse Đình Đức Đạo, Nguyên Giám mục Giáo phận Xuân Lộc đã đến gặp gỡ toàn thể cộng đoàn và chia sẻ với mọi người chủ đề "Trở nên sứ giả của Lòng Chúa Thương xót". Với những ý tưởng dễ hiểu, đơn sơ – như chính Đức Cha đã nói lên mục đích ngay từ đầu bài chia sẻ - những hội viên của HH LCTX, dù già hay trẻ, dù người bình dân, ít học hay học rộng cũng đều có thể ý thức và khao khát trở nên sứ giả của lòng Chúa thương xót ngay trong thế giới, cụ thể nơi họ đang sống. Tại sao mỗi người Ki tô hữu, đặc biệt là các hội viên của HH LCTX cần trở nên những sứ giả của LCTX? Đức Cha nói rằng, như Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolo II khẳng định, trước sức mạnh của sự dữ mà đối lại là sự giòn mỏng của con cái nhân loại, hơn bao giờ hết, con người cần đến lòng thương xót của Thiên Chúa để hy vọng và có thêm sức mạnh. Bởi nếu không có niềm hy vọng, có sức mạnh từ lòng thương xót của Chúa ban cho, con người sẽ rất dễ rơi vào tuyệt vọng, đau khổ, thậm chí tự kết liễu đời mình. Tuy nhiên, lại cũng trong đời thường này, cũng có những con người được vực dậy và trở về đời sống tốt lành nhờ vào tình yêu và lòng thương xót của Thiên Chúa được cụ thể hóa nơi tha nhân. Đó là kinh nghiệm của một đứa con hư hỏng, tìm lại được con đường trở về là nhờ vào lòng thương xót của người mẹ. "Bà mẹ ấy đã trở nên chứng nhân lòng thương xót của Chúa - đi qua tình mẫu tử mà Thiên Chúa đã phú bẩm nơi con người", Đức Cha nói. Nhưng không chỉ dừng lại ở tình cảm thiêng liêng tự nhiên được ban cho – như người mẹ vốn có - nhưng, như Đức Cha khẳng định "Chúng ta cũng có thể trở nên sứ giả của Lòng Chúa xót thương như bao người đã sống". "Chúng ta được mời gọi hãy có khả năng thể hiện lòng thương xót, không chỉ với người thân, cha mẹ, anh chị em ruột thịt... mà còn với những người khác". Nhờ đâu? Chính là "nhờ sức mạnh của Chúa Thánh Thần,



Người sẽ đổ tràn tình yêu của Chúa vào trong lòng chúng ta để chúng ta có thể trở thành sứ giả của LCTX sau khi chúng ta đã cảm nghiệm được tình yêu, sức mạnh lòng thương xót của Thiên Chúa đối với nhân loại tội lỗi". Chỉ khi con người, mỗi người cảm nhận được lòng thương xót của Chúa trên cuộc đời mình, là những kẻ tội lỗi, họ mới có thể cảm thông được những lầm lỗi của người khác, tha thứ cho những ai gây đau khổ cho mình mà không kết án họ. Kết thúc bài chia sẻ, Đức Cha Giuse nói rằng "Là những thành viên của HH LCTX - dù bất kỳ ở trong Giáo phận nào - khi chúng ta kêu cầu lòng thương xót của Chúa trên thế giới, Giáo Hội, chúng ta hãy ý thức rằng "chúng ta được trao cho sứ mạng: trở nên sứ giả của LCTX và hãy hạnh phúc vì sứ mạng cao quý này. Đồng thời, chúng ta hãy nhắc nhở mình rằng: chính tôi cũng đang cần lòng thương xót của Chúa và lòng thương xót của anh chị em mình".

Sau bài chia sẻ, Đức Cha Giuse đã chủ tế Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương xót, đồng thời cầu nguyện cho HHLCTX của Giáo phận trong ngày mừng kỷ niệm 7 năm thành lập, cầu nguyện cho tất cả các hội viên của HHLCTX còn sống cũng như đã qua đời, và hiệp ý với tất cả những ý nguyện mọi người dâng lên Chúa.

Đồng tế với Đức Cha trong Thánh Lễ có Cha Ernest Nguyễn Văn Hưởng - Tổng Linh hướng của HH LCTX TGP Sài Gòn và Liên Giáo phận, Cha Fx. Nguyễn Văn Việt, Linh hướng CĐ LCTX GP Vĩnh Long, Đức Ông Vinh Sơn Đặng Văn Tú, Cha Giuse Trần Phú Sơn, Trưởng ban Đặc trách HH LCTX GP Xuân Lộc, cùng quý Cha Đặc trách HH LCTX các Giáo hạt và quý Cha.

"Chúa là Đấng từ bi và hay thương xót" (Tv 102), là thánh vịnh được cất lên trong phần đáp ca đã là nguồn cảm hứng và thật xúc động cho tất cả những ai đang sốt mến tham dự Thánh Lễ như lời Đức Cha Giuse ngỏ với cộng đoàn ngay phần đầu bài giảng của ngài. "Thật xúc động khi nghe ca đoàn hát tôn vinh 'Lòng thương xót Chúa đến muôn thuở muôn đời. Và tôi nghĩ rằng, lời ấy cũng đang chạm đến tâm hồn của mỗi chúng ta". Chính từ điểm này, Đức Cha chia sẻ hai ý tưởng được suy niệm từ các bài đọc (Hs 2, 16-18.21-22) và Tin Mừng (x. Ga 19, 31-37): Thiên Chúa yêu thương nhân loại đến tận cùng, cho dầu con người có phản bội, Chúa vẫn yêu thương và cho đi đến tận cùng những giọt nước và máu của Ngài (x. Ga 19, 34b). Chỉ có nơi Thiên Chúa, mới có một

tình yêu nhưng không, một tình yêu kiên nhẫn với con người, dùng tình yêu để biến đổi con người bằng cách “Ta sẽ quyến rũ nó, đưa nó vào sa mạc, để cùng nó thổ lộ tâm tình” (Hs 2, 16), và rồi, ngay cả khi biết con người sẽ bất trung, Thiên Chúa vẫn ký kết giao ước tình yêu với tạo vật của Ngài (x. Hs 2, 22). Đức Cha chia sẻ tiếp “Chúa không chỉ ta cho chúng ta là những kẻ có tội, nhưng Ngài còn thông truyền bản tính thần linh của Ngài cho nhân loại” qua nước và máu của Ngài chảy xuống từ trên thập giá. “Và Ngài muốn con người đáp lại tình yêu của Ngài bằng tất cả những gì chúng ta có thể làm”, cho dầu là rất ít so với tình yêu bao la của Thiên Chúa. Để từ đây, như Đức Cha huấn dụ “Chúa muốn chúng ta hãy cảm được lòng thương xót của Chúa cho tha nhân, ... và muốn chúng ta hãy yêu bằng trái tim của Chúa, hãy nhìn tha nhân bằng đôi mắt của Chúa. Hãy làm cho tâm hồn chúng ta đọng lại, hiểu và cảm được lòng thương xót của Chúa”. Như thế, hoa trái của việc thấu hiểu lòng thương xót của Chúa sẽ là việc mỗi người sẽ “sống lòng thương xót của Chúa đối với chính mình, cho tha nhân, đặc biệt là những người nghèo, bệnh nhân, các tội nhân...”. Không bận tâm đến những hành động lớn lao, nhưng như Đức Cha chia sẻ, “dù chỉ là một việc làm rất nhỏ của lòng thương xót – bắt nguồn từ Chúa – cũng đã có thể lay động thế giới, đem lại bình an cho nhân loại, cho bản thân, cho tất cả mọi người. “Xin Đức Mẹ giúp chúng ta xác tín điều này để chúng ta đem lòng thương xót của Chúa đến cho mọi người, đem bình an hòa giải đến cho anh chị em mình”.

Thánh Lễ được tiếp tục với phần Phụng vụ Thánh Thể, để mọi người tiếp tục được kín múc nguồn sống thần linh của lòng thương xót khi được lãnh nhận Thân Mình Chúa Kitô qua Thánh Thể vừa được cử hành trên bàn thờ.

Trước khi lãnh nhận phép lành cuối lễ, Ông Trưởng Ban HHLCTX Giáo phận thay mặt tất cả các hội viên, cũng như các khách hành hương đang hiện diện, dâng lời cảm ơn đến Đức Cha Giuse, Đức Ông Vinh Sơn, Cha Tổng Linh hướng Ernest, Cha Đặc Trách Giuse, cùng quý cha hiện diện trong Thánh Lễ. Vẫn trong lời tri ân này, mặc dù Đức Giám mục Giáo phận không thể hiện diện vì lý do mục vụ, nhưng vị đại diện vẫn dâng lên lời cảm ơn sâu sắc đến Đức Cha Gioan vì sự chăm sóc và quan tâm của ngài dành cho Hiệp hội. Đặc biệt, cùng mọi con tim của các hội viên của HHLCTX Giáo phận



Xuân Lộc, lời cảm ơn của bao người còn kính dâng lên Đức Cha Cố Đa Minh, bởi nhờ ngài và Đức Ông Vinh Sơn mà HHLCTX Giáo phận Xuân Lộc đã được thành lập vào năm 2015 với giai đoạn thử nghiệm. Để rồi ba năm sau đó, ngày 19 tháng 3 năm 2019, Đức Cha Giuse Đình Đức Đạo chính thức ban sắc lệnh thành lập HHLCTX Giáo phận Xuân Lộc. Vì thế, trong cùng lời đáp từ của Đức Cha Giuse với cộng đoàn, còn có những lời chia sẻ của Đức Ông Vinh Sơn khi ngài nhắc lại lịch sử thành lập và tạ ơn Chúa vì thấy sự lớn mạnh và phát triển của hiệp hội trong tình yêu và lòng thương xót của Thiên Chúa.

Bài viết: Nt. Teresa Ngọc Lễ, O.P

III- CHƯƠNG TRÌNH HÀNH HƯƠNG KÍNH LCTX THÁNG 12/2023

Do Đức Giám Mục giáo phận ấn định ngày lễ của Giáo Phận tổ chức trùng ngày và giờ tại Trung tâm Đức Mẹ Núi Cúi thứ Sáu, ngày 01/12/2023 nên lễ kính LCTX không tổ chức tại Giáo xứ Suối Cát.

**Đặc trách HHLCTX-Gp. XL
Lm Giuse Trần Phú Sơn**

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN HÂN HOAN CHÚC MỪNG

TÂN BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT HẠT GIA ĐỊNH (Nhiệm kỳ 2023 – 2028)

CHA LINH HƯỚNG: LM. PHÊRÔ NGÔ LẠP QUỐC

- Trưởng Ban chấp hành: Bà Maria Trần Thị Thanh Lan
- Phó Trưởng Ban chấp hành: Bà Maria Bà Đào Thị Minh Nguyệt
- Thư ký: Bà Mađalêna Trịnh Thị Thanh Vân
- Thủ quỹ: Bà Maria Huỳnh Thị Trọng
- Ủy viên Ban Phụng vụ: Bà Têrêsa Đỗ Thị Đức
- Ủy viên Ban Phát triển: Bà Maria Nguyễn Thị Xuân Liên
- Ủy viên Ban Bác ái – Xã hội: Bà Êlisabeth Nguyễn Thị Mỹ Hoa
- Ủy viên Ban Truyền thông: Bà Anna Trần Thị Lệ Phương

DIỄN ĐÀN**TIẾNG LÒNG**

Trần Thiên Thu



Thế Gian Tội Lỗi Mong Chờ Ơn Thánh Con Chúa Làm Người Cứu Độ Thế Nhân

Cuộc sống con người luôn có những khoảng mong chờ. Thuở nhỏ mong mẹ đi chợ về, lớn lên chờ dịp tốt để thăng tiến, tín nhân đợi nhau đi hành hương, chờ tới lượt xưng tội,... Đủ dạng chờ đợi trong đời thường. Người có thể chờ đợi là người kiên trì – một đức tính luôn rất cần thiết, cả đời thường và tâm linh.

Thánh Bêđa Khả Kính nói: *"Mong đợi làm cho chúng ta an toàn tiến vào thành vĩnh phúc"*. Nhận xét của Thánh Sibyllina Pavia như một định nghĩa: *"Mong đợi giống như đồ đựng, đồ đựng càng lớn thì chứa được càng nhiều, đồ đựng càng nhỏ thì chứa được càng ít. Mong đợi lớn thì được ân sủng nhiều, mong đợi nhỏ thì được ân sủng ít"*. Bác học Thomas Edison đã từng thi trượt môn toán, bị thầy dạy chê là "ngu như con lừa" và phải thất bại tới 14.000 lần rồi ông mới có thể phát minh bóng điện. Sức kiên trì mãnh liệt vì có niềm tin sâu thẳm.

Cần cố gắng tự hứa làm theo lời ngôn sứ Isaia khuyên: *"Hãy mở một con đường cho Đức Chúa, giữa đồng hoang, hãy vạch một con lộ thẳng bằng cho Thiên Chúa chúng ta. Mọi thung lũng sẽ được lấp đầy, mọi núi đồi sẽ phải bạt xuống, nơi lồi lõm sẽ hóa thành đồng bằng, chốn gồ ghề nên vùng đất phẳng phiu"* (Is 40:3-4). Cũng như Thánh Gioan chỉ bảo: *"Hãy dọn sẵn con đường của Đức Chúa, sửa lối cho thẳng để Người đi"* (Mc 1:3).

Rất cần có "khoảng sa mạc" dành riêng cho Thiên Chúa, bất cứ lúc nào và bất cứ nơi nào. Trong đó, tín nhân tâm sự với Ngài, dù biết rằng chúng ta chưa nghĩ điều gì đó thì Ngài đã biết rõ mọi sự rồi.

TÍN NGUYỆN

Đối với phàm nhân, khoảng chờ đợi luôn là khoảng thời gian dài nhưng lại có niềm vui riêng biệt, dẫu đôi khi có bồn chồn, khắc



khoái, thậm chí là “khổ sở” lắm. Thí sinh hồi hộp chờ kết quả thi. Nông dân thắc thỏm mong mưa để gieo hạt, rồi lại lóng ngóng đợi ngày thu hoạch. Những người yêu nhau thao thức trông ngóng nhau từng phút, từng giây. Và còn rất nhiều mỗi chờ khác đã, đang và sẽ luôn tồn tại trên cõi đời này. Riêng với Kitô hữu có một mỗi chờ đặc biệt hơn, điều mà đối với người không có niềm tin tôn giáo coi là mơ hồ, thiếu thực tế hoặc ảo tưởng. Đó là mong chờ Đấng Thiên Sai đến giải thoát nhân loại. Ngài là Đấng Cứu Thế, Thiên Chúa Ngôi Hai, Đức Kitô Giêsu.

Bất cứ ai mong chờ điều gì đó luôn có vẻ trầm tư, mặc nhiên mang nét băng khuâng, được thể hiện qua màu tím. Cõi lòng chờ đợi luôn là cõi-lòng-tím. Trong cổ tích hay thần thoại, những người cùng khổ luôn được thần tiên cứu giúp. Trong thời đế quốc và thực dân, nhân dân Việt Nam đã từng rờn rã bao năm trường khao khát được giải thoát khỏi ách nô lệ. Và niềm vui thực sự được nhân lên khi chính người Việt Nam làm chủ đất nước. Chúng ta đang ở thiên niên kỷ thứ ba. Như vậy, Đấng Thiên Sai đã giáng trần hơn hai ngàn năm. Ngài đến như một phàm nhân để cứu độ nhân loại, nhưng nhân loại còn trông đợi Ngài giáng lâm lần hai trong ngày Cánh Chung – khi lời hứa được kiện toàn.

Cuộc sống thế gian này chỉ là thời kỳ quá độ, làm cầu nối vào cuộc sống vĩnh hằng mai sau. Thế nhưng cuộc đời có bao chước cám dỗ, bao điều khiến lòng người chia trí hoặc thoái hóa trên suốt chặng đường trần thế: Tiền tài, danh vọng, địa vị, sắc dục, quyền thế, chức tước, ghen ghét, thù hận,... Vì thế Chúa Giêsu đã căn dặn: *"Hãy tỉnh thức"* (Mt 24:42 & 25:13). Đặc biệt hơn, Ngài nhấn mạnh: *"Hãy tỉnh thức và cầu nguyện để khỏi sa chước cám dỗ. Tỉnh thần thì sẵn sàng, nhưng thân xác thì yếu đuối"* (Mt 26:41). Như vậy, chúng ta phải cầu nguyện liên li, vì "cầu nguyện là sức mạnh của con người và là sự yếu đuối của Thiên Chúa" (Thánh Augustinô).

Thánh Ephraem Syria nói: *"Các nhân đức thành hình nhờ cầu nguyện. Lời cầu nguyện duy trì sự điều độ, ngăn chặn sự tức giận, ngăn chặn sự kiêu ngạo và đố kỵ. Lời cầu nguyện đưa Chúa Thánh Thần vào linh hồn và nâng con người tới Thiên Đàng"*. Cầu nguyện là cuộc đàm đạo thân mật giữa Thiên Chúa và con người. Cầu nguyện không chỉ đơn thuần là "xin" mà còn là xưng tụng và tôn

vinh Đấng đã yêu ta từ trước muôn đời bằng tình thương vô thủy vô chung. Không có gì cân xứng để chúng ta đáp lại. Tình yêu chỉ có thể đáp lại bằng tình yêu. Cần có thái độ dứt khoát, vì Thiên Chúa muốn vậy: *"Ta biết các việc người làm: người chẳng lạnh mà cũng chẳng nóng. Phải chi người lạnh hẳn hay nóng hẳn đi! Nhưng vì người hâm hẩm chẳng nóng chẳng lạnh, nên Ta sắp mưa người ra khỏi miệng Ta"*(Kh 3:15-16).

Trong xã hội loài người, hai người yêu nhau luôn nôn nóng và mong muốn gặp nhau, ít nhất cũng là qua thư từ, email, điện đàm,... Khi được gặp nhau, họ không nói gì, chỉ cần nhìn nhau cũng thấy thỏa mãn. Đối với người yêu Chúa, cầu nguyện phải là điều tất yếu, là "đường dây nóng" để liên lạc với Ngài, là nhiên liệu cho cỗ máy hoạt động, là nắng ấm khi giá lạnh, là cơn mưa khi hạn hán, là tất cả những gì không thể thiếu, là chất cần thiết nhất của sự sống: Không khí. Thiếu cầu nguyện, tâm hồn hóa xanh xao, gầy guộc, è uột, vàng vố, héo úa.

Cầu nguyện không hẳn là đọc kinh, nếu đọc kinh thì phải suy niệm theo lời kinh. Đọc nhiều, đọc to, đọc nhanh như chạy đua thì chẳng khác gì mở CD hoặc USB có sẵn phần thu âm. Cuộc sống ngày nay quá xô bồ, ồn ào vì những lo toan đời thường, khó tập trung khi, thế nên luôn phải nỗ lực. Hãy nhìn vào một đôi nam nữ trên một chuyến xe hay ở công viên, họ thủ thỉ với nhau y như chỉ có riêng hai người vậy. Họ dễ dàng "quên" tất cả những gì xảy ra xung quanh để có thể tạo nên một "thế giới riêng" của họ. Bất kỳ lúc nào hoặc ở đâu, tín nhân vẫn có thể tạo ra một "sa mạc riêng" ngay trong lòng mình để tâm sự với Người Yêu Chí Thánh là Thiên Chúa, không cần nói nhiều hoặc văn vẻ với ý này ý nọ, chỉ cần hướng tâm lên Ngài là đủ.

Chuyện kể rằng, trên bãi biển vắng, linh hồn thấy có hai loại dấu chân khi vui, nhưng chỉ thấy một loại dấu chân khi buồn. Linh hồn hoảng hốt. Nhưng chính lúc linh hồn thấy một loại dấu chân là lúc linh hồn đang được Thiên Chúa cõng trên lưng như chủ chiên cõng một con chiên nhỏ yếu. Thánh Augustinô trải nghiệm: *"Ngài có đó khi ta tưởng đơn cô, Ngài thương ta khi mọi người ghét bỏ, Ngài nghe ta khi chẳng ai đáp lại."* Đôi khi mệt mỏi và thất vọng, lòng người lại hồi sinh khi có Thiên Chúa. Ngài luôn ở bên chúng ta mọi nơi mọi lúc, cho đến tận thế.



THỎA NGUYỆN

Điều gì phải đến rồi cũng đến – dù buồn hay vui. Thời gian trôi bình thường theo thiên luật mà con người cảm thấy mau quá! Giáng Sinh lại về. Và cuối năm lại tới... Đây cũng là dịp nhắc nhở con người, nhất là đối với tín nhân, về chuyện Sinh – Tử. Đặc biệt hơn, Giáng Sinh là dịp tốt để suy tư về nhân đức khó nghèo, về chuyện giàu – nghèo trong xã hội loài người.

Thỏa nguyện khi khoảng mong chờ kết thúc: Con Chúa giáng sinh làm người. Mọi người đều hân hoan, niềm vui rạo rức rất lạ. Chúng ta không biết tặng quà sinh nhật cho Hài Nhi Giêsu bằng thứ gì, mà Ngài cũng chẳng cần, vì Ngài còn cho chúng ta nhiều thứ hơn chúng ta mong đợi, nhưng chắc chắn Ngài muốn chúng ta noi gương Ngài sống đơn nghèo.

Người nghèo khổ lắm, không đủ ăn đủ mặc đã đành, còn chịu áp bức, đàn áp, bị đối xử bất công. Ngày xưa, “có khách đến thăm người giàu, ông này tiệc của, không bắt chiên dê hay bò của mình mà làm thịt đái người lữ khách đến thăm ông. Ông bắt con chiên cái của người nghèo mà làm thịt đái người đến thăm ông” (2Sm 12:4). Oan ức lắm mà đành chịu!

Và còn hơn nữa, “phường gian ác lôi trẻ mồ côi ra khỏi bầu sữa mẹ, bắt người nghèo nộp con làm của cầm” (G 24:9). Nghèo thì khổ – khổ lắm, vì họ “vất vả vẫn thiếu hụt miếng ăn, ngưng làm việc là bần cùng thiếu thốn” (Hc 31:4). Sự kỳ thị rõ ràng ngay từ trong gia đình: “*Kẻ nghèo túng bị mọi anh em khinh rẻ, bạn hữu lại càng lánh xa!*” (Cn 19:7). Giàu thì oai – oai lắm, vì họ “vừa ăn cướp vừa la làng, còn người nghèo bị thiệt thì lại phải năn nỉ” (Hc 13:3). Khoảng cách giàu – nghèo dễ dàng nhận ra: “*Người giàu trượt chân thì được bạn bè nâng đỡ, còn kẻ nghèo mà ngã thì bị bạn hữu bỏ rơi. Người giàu mà có lỗi, thì nhiều người cứu gỡ cho, có nói bậy, người ta cũng cho là phải. Kẻ nghèo có lỗi, thì người ta chê trách, có nói hay, thiên hạ cũng chẳng kể vào đâu. Người giàu lên tiếng thì mọi người im lặng, người ta đưa lời của nó lên tận chín tầng mây; khi kẻ nghèo lên tiếng thì họ bảo: ‘Ai vậy?’ Nếu nó vấp, họ sẽ xô cho té nhào*” (Hc 13:21-23). Chuyện “xóa đói, giảm nghèo” chỉ là khẩu hiệu, là bức bình phong, là “chiêu bài” mà thôi.

Thế nhân lộng hành đủ kiểu. Chuyện nhỏ hơn con thỏ mà người ta sẵn sàng ra tay sát hại nhau, kể cả những người thân thuộc máu

mủ, hung khí lúc nào họ cũng có sẵn; chuyện phá thai xảy ra hằng ngày nhiều hơn cơm bữa; người ta coi khinh người nghèo, xúc phạm nhân phẩm, coi thường nhân vị của người khác; bạo lực và đàn áp khắp thế giới, người ta đang tâm tước đoạt nhân quyền của người khác một cách trắng trợn; bạo hành và bạo lực xảy ra ngay trong các gia đình; không chỉ thế quyền đàn áp tôn giáo mà chính các tôn giáo cũng kèn cựa lẫn nhau. Em thấy Thánh Phaolô đã nói như một lời tiên tri: "*Mẫu nhiệm của sự gian ác đang hoành hành*" (2 Tx 2:7). Thật đáng sợ!

Người ta không thương người nghèo như Chúa dạy, mà người ta còn lợi dụng những người yếu thế đủ kiểu, kể cả các trẻ em nghèo, họ bắt chúng đi ăn xin hoặc bóc lột sức lao động để phục vụ cho tham vọng ích kỷ của họ. Có rất nhiều hoàn cảnh đáng thương lắm. Chuyện đời đã vậy, chuyện đạo cũng không kém phần rắc rối, người ta cũng vẫn coi trọng chức quyền, thích người giàu, phe cánh đủ kiểu, dân không nói thì họ lên mặt, nói ra thì bị trù dập, mà họ cũng chẳng thèm nghe. Bề trên và bề dưới cũng vẫn có "khoảng cách" nhất định, đôi khi khó lấp đầy. Buồn thay!

Chính Chúa Giêsu đến để minh xét cho những người thấp cổ bé miệng được giải oan và được sống đúng cương vị con người của họ. Dấu chỉ để các mục đồng nhận ra Hài Nhi Giêsu: "*Một trẻ sơ sinh bọc tã, nằm trong máng cỏ*" (Lc 2:12). Đơn nghèo mà kỳ diệu, vì Hài Nhi đó là Thiên Vương, là Đấng Thiên Sai, là Chúa Cứu Thế, là Đấng Cứu Độ duy nhất của nhân loại. Đó cũng là dấu chỉ để tín nhân nhận ra Chúa Giêsu sống động nơi những con người nghèo hèn giữa thế giới ngày nay vậy.

Vinh Danh Thiên Chúa Trên Trời Cao Thẳm

Hạnh Phúc Thiên Nhân Dưới Đất Thái An (Lc 2:14)

Lạy Chúa Hài Đồng, xin cảm tạ Ngài đã đến với nhân loại. Chúng con thực sự cần Ngài và khao khát Ngài, xin soi đường dẫn lối cho chúng con. Xin hoán cải và biến đổi chúng con, xin cho chúng con nhận ra Ngài hiện thân nơi người nghèo và người hèn mọn, và xin giúp chúng con sống đơn nghèo như Ngài. Xin ban Thánh Thần thánh hóa và hiệp nhất mọi người nên một như Tôn Ý Chúa Cha. Amen.

Giáng Sinh – 2023



ĐÊM THÁNH – ĐÊM CHANH HÒA ÁNH SÁNG

Tu sĩ: Jos. Vinc. Ngọc Biển, S.S.P.

Có rất nhiều người thuộc các tôn giáo bạn thường hay thắc mắc: *"Tại sao lễ Giáng Sinh lại được cử hành vào ban đêm?"*. Khi mừng lễ như vậy liệu có tính lịch sử không?"

Thực ra thời khắc Con Thiên Chúa hạ sinh không đề cao ý nghĩa và giá trị lịch sử cho bằng ý nghĩa thần học, thiêng liêng của ngày lễ.

Vì thế, khi cử hành lễ Giáng Sinh vào đêm ngày 24, rạng sáng ngày 25, Giáo Hội muốn làm nổi bật lên vai trò và sứ mạng của Đấng Thiên Sai, vì Ngài là: *"Ánh Sáng đến để chiếu soi nhân loại"*.

Ánh sáng tách lia bóng tối

Khi nói đến ánh sáng trong lịch sử cứu chuộc, chúng ta thấy nó xuất hiện ngay từ thửa nguyên sơ bình minh của nhân loại. Sách Sáng Thế đã cho thấy rõ vai trò của ánh sáng khi ánh sáng xuất hiện trong công cuộc tạo dựng.

Lúc ban đầu, mọi sự còn trong tình trạng hỗn mang, nhưng khi ánh sáng hiện hữu, tức thì một lần ranh giữa ánh sáng và bóng tối xuất hiện. Nhờ vào ánh sáng, mọi vật được quang hợp và nhờ đó mà có sự sống.

Sau khi sáng tạo trời đất và con người, Thiên Chúa đã dùng ánh sáng để phân biệt ngày và đêm cũng như để cho con người được sống trong ánh sáng.

Như vậy, tác giả sách Sáng Thế cho thấy: ánh sáng được biểu trưng cho sự sống. Còn bóng tối là hình ảnh của sự chết.

Tuy nhiên, vì bóng tối là hình ảnh của sự chết, nên nó đối lập với ánh sáng là biểu tượng của sự sống! Vì vậy, nó đã không ngừng len lỏi vào trong tâm khảm của con người, khiến con người hướng chiều về nó và muốn thoát ra khỏi ánh sáng để mong ước đạt được một cái gì đó tốt đẹp hơn hiện tại!

Chính vì sự yếu đuối và ngộ nhận này mà Nguyên Tổ của chúng ta là Adam và Evà đã đi theo bóng tối và có một sự khát khao cuồng tín rằng: khi đã thoát ra khỏi ánh sáng thì sẽ được ngang hàng với Đấng Tạo Hóa là nguồn Ánh Sáng.

Nhưng sự hoang tưởng này đã không đem lại cho ông bà như ý muốn, mà cả hai đã nhận một cái kết đầy đắng cay, đó là: bị Thiên Chúa trừng phạt và đẩy lùi về với bóng tối khi Người đập tan ý định kiêu ngạo, phá tan niềm hy vọng hão huyền, và đã đuổi ông bà ra khỏi Vườn Địa Đàng là nơi đầy ánh sáng và bình an. Cũng kể từ đó, ông bà không được hưởng hạnh phúc thừa ban đầu, không còn tình nghĩa với Đấng dựng nên mình và cũng kể từ đó, Thiên Chúa đã đặt các thần hộ giá với lưỡi gươm sáng loé, để canh giữ đường đến cây trường sinh (x. St 3, 24).

Cứ thế, trong suốt giai đoạn Cựu Ước, dân chúng đã lầm lũi bước đi trong bóng tối của sự chết.

Đây chính là thảm họa buồn mà nhân loại phải lãnh nhận do Nguyên Tổ loài người gây ra.

Trước thực trạng ấy, dân mong chờ ánh sáng biết chừng nào! Họ mong chờ một nguồn ánh sáng đến để giải cứu họ thoát khỏi bóng tối tử thần, thoát khỏi sự đau khổ, chết chóc và thân phận nô lệ đắng cay.

Đức Giêsu là Ánh Sáng chiếu soi thế gian

Niềm hy vọng của họ đã thấu tới trời cao và đã được Thiên Chúa xót thương khi sai Con của Người xuống thế là Đức Giêsu Kitô. Khi Đức Giêsu đến, Ngài đã thực thi sứ vụ Thiên Sai trong vai trò giải thoát và chiếu giải Ánh Sáng vào trong bóng đêm tội lỗi.

Đây là niềm vui mừng khôn xiết, vì: *"Dân tộc bước đi trong u tối, đã nhìn thấy sự sáng chứa chan. Sự sáng đã bừng lên trên những người cư ngụ miền thâm u sự chết"; "Họ sẽ vui mừng trước nhan Chúa, như thiên hạ mừng vui trong mùa gặt lúa, như những người thắng trận hân hoan vì chiến lợi phẩm, khi đem của chiếm được về phân chia. Vì cái ách nặng nề trên người, cái gông nằm trên vai, cái vương trượng quyền của kẻ áp bức. Chúa sẽ nghiền nát ra, như trong ngày chiến thắng Madian"* (x. Is 9, 1-3).

Như vậy, khi mừng sinh nhật của Đức Giêsu vào lúc nửa đêm, lúc mà ngày cũ đã chấm dứt và nhường chỗ cho một ngày mới bắt đầu, Giáo Hội muốn làm toát lên ý nghĩa cũng như giới thiệu cho mọi người biết rằng: Đức Giêsu chính là Ngày Mới của Thiên Chúa. Ngày Mới này tràn ngập ánh sáng như thừa ban đầu.



Cuộc hạ sinh của Đức Giêsu cũng được ví như một cuộc tạo dựng mới. Một cuộc tạo dựng hoàn toàn tinh tuyền không vướng nhơ tội lỗi bởi một người Mẹ là Đức Maria đồng trinh, bởi một vị cha nuôi là thánh Giuse - Đấng Công Chính, và trên hết, Đức Giêsu xuất phát từ "*Ánh sáng bởi Ánh sáng, Thiên Chúa thật bởi Thiên Chúa thật*" (Kinh Tin Kính).

Chính vì lẽ đó mà Đức Giêsu đã khẳng định: "*Tôi là ánh sáng thế gian. Ai theo tôi, sẽ không phải đi trong bóng tối, nhưng sẽ nhận được ánh sáng đem lại sự sống*" (Ga 8, 12).

Đón nhận và bước đi trong Ánh Sáng

Đi theo ánh sáng hay sống trong bóng tối? Đây là câu hỏi muôn thuở được đặt ra cho chúng ta. Đây cũng là thách đố đầy cam go và kịch tính mà ai ai cũng phải đối diện trong đời sống thường ngày.

Chính vì thấu hiểu sự giằng co này mà thánh Gioan đã phải thốt lên: "*Người đã đến nhà mình, nhưng người nhà chẳng chịu đón nhận*" (Ga 1, 11).

Đây là câu chuyện buồn của hơn 2000 năm qua. Đây cũng là sự giằng co nội tâm của mỗi người chúng ta. Một cuộc nội chiến không ngừng diễn ra ngay trong nội tại của mỗi người.

Chính vì vậy, đã biết bao lần, chúng ta không ngừng chiến đấu để mình thuộc về Ánh Sáng và đẩy lui bóng tối ra khỏi cuộc đời mình. Tuy nhiên, bóng tối bao giờ cũng hấp dẫn và ánh sáng bao giờ cũng là kẻ thù của bóng tối, vì thế, lằn ranh giữa ánh sáng và bóng tối rất mong manh, khiến cho biết bao người đã ngã quy trước ma lực của bóng tối.

Đứng trước thách thức đó, thánh Phaolô đã mời gọi chúng ta: "*... phải từ bỏ lối sống vô luân và những đam mê trần tục, mà sống chừng mực, công chính và đạo đức ở thế gian này. Sở dĩ như vậy, là vì chúng ta trông chờ ngày hồng phúc vẫn hằng mong đợi, ngày Đức Kitô Giêsu là Thiên Chúa vĩ đại và là Đấng cứu độ chúng ta, xuất hiện vinh quang*" (Tt 2, 12- 13). Thi hành điều đó, ấy là chúng ta đang đi trong ánh sáng của đường lối cứu chuộc mà Đức Giêsu đã đem lại cho nhân loại. Đồng thời cũng trở thành con người xứng đáng với tước vị làm Con Thiên Chúa (x. Ga 1, 12).

Tuy nhiên, tin và bước theo Ánh Sáng không thôi thì chưa đủ, mà phải trở thành ánh sáng soi đường cho người khác để họ cũng được hưởng niềm vui do ánh sáng đem lại như lời Đức Giêsu đã nói: "*Chính anh em là ánh sáng cho trần gian*"; và: "*Ánh sáng của anh em phải chiếu giải trước mặt thiên hạ, để họ thấy những công việc tốt đẹp anh em làm, mà tôn vinh Cha của anh em, Đấng ngự trên trời*" (Mt 5, 14.16).

Vậy ánh sáng của chúng ta là gì? Thưa! Ánh sáng của chúng ta chính là một đời sống đạo chân thành; một mối tương quan thật thà thẳng thắn; lương thiện trong công việc; khiêm nhường trong cuộc sống; bác ái, yêu thương, liên đới với người nghèo.... Những đức tính này giúp ta và anh chị em của mình vượt ra khỏi bóng tối là sự ích kỷ, kiêu ngạo, bảo thủ, ghét ghen, dửng dưng, vô cảm, gian dối, thất tín....

Mong sao mỗi khi mừng lễ Giáng Sinh, chúng ta hãy khao khát cho mình được thuộc về Ánh Sáng để được cứu độ. Đồng thời cũng không ngừng khát khao loan truyền Ánh Sáng sự sống ấy cho mọi người chung quanh bằng chính cuộc sống gương mẫu của mình. Amen.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ trong ngày lễ kính Thánh Emmanuel (25/12), Thánh Gioan Tông đồ (27/12).

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

ĐỨC CHA EMMANUEL NGUYỄN HỒNG SƠN, GM GP BÀ RỊA.

ĐỨC CHA GIOAN ĐỖ VĂN NGÂN, GM GP XUÂN LỘC.

Xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Quý Đức Cha.



LỮ HÀNH THÁNG CHẠP

Viễn Đông

Thời Khắc Co Ro Miền Tháng Chạp

Đức Tin Mở Rộng Cõi Tâm Linh



Thời gian luân chuyển, có lẽ thời gian cũng... "lữ hành" vậy. Tháng Giêng, tháng Hai,... tháng Chín, tháng Mười,... rồi tháng Chạp. Tứ thời, bát tiết tuần tự luân phiên theo Xuân, Hạ, Thu, Đông. Tình cảm con người cũng thay đổi: Hỉ, nộ, ai, lạc, ái, ố, dục.

Cuộc đời là một chuyến đi. Cuộc sống là một cuộc lữ hành. Ngày xưa, dân Israel đã lữ hành qua sa mạc 40 năm để tiến vào Miền Đất Hứa. Các tín nhân cũng là những lữ khách tiến tới Miền Đất Hứa vĩnh cửu – Thiên Đàng. Đời lữ hành phải kiên trì.

Ngày nay, các Kitô hữu lữ hành qua Mùa Vọng để tiến vào Miền Giáng Sinh, hân hoan mừng Con Chúa giáng trần làm người. Lễ Giáng Sinh không còn riêng của Kitô giáo mà trở thành lễ hội của mọi người – không phân biệt tôn giáo nào hoặc không theo tôn giáo nào. Vì thế, dần dần ý nghĩa thuần túy cũng bị giảm sút, vì người ta chú trọng ngoại tại nhiều hơn nội tại, lo "phần nổi" nhiều hơn "phần sâu." Ngày nay, các Kitô hữu cũng bị "hút" vào vòng xoáy-trần-tục đó, kể cả người Công giáo. Đó là "hạt sạn" trong chiếc bánh vui Giáng Sinh.

Lễ Giáng Sinh rất đặc biệt, không chỉ đối với Tây phương, vì ngay sau lễ Giáng Sinh là Tân Niên – một Khởi Đầu mới, mà còn với mọi người và mọi tôn giáo, kể cả người vô thần, vì ngày nay người ta hầu hết đều chấp nhận Dương Lịch là Công Lịch. Giáng Sinh là Mùa Hân Hoan, người ngoại cũng vui mừng. Điều đó cho thấy Thiên Chúa chúng ta tôn thờ là Thiên Chúa đích thực. Cứ công tâm xem xét thì ai cũng nhận thấy: Không một vị thần linh nào, hoặc một "đạo trưởng" nào của bất kỳ tôn giáo nào, được người ta "chú ý" và bày tỏ niềm hân hoan đón mừng ngày sinh hoặc ngày kỵ, thế mà lễ

Chúa Giáng Sinh luôn được mọi người chào đón, mặc dù họ chỉ “ăn theo” hoặc vui mừng theo phần trần tục.

Giáng Sinh là dịp hướng tới Belem và lễ hành tới Belem, dù theo nghĩa đen hay nghĩa bóng. Belem nhỏ bé mà quan trọng. Là vùng sâu vùng xa mà rất đặc biệt, được nói tới từ xưa: *"Phần người, hỡi Belem Épratha, người nhỏ bé nhất trong các thị tộc Giuđa, từ nơi người, Ta sẽ cho xuất hiện một vị có sứ mạng thống lãnh Israel. Nguồn gốc của Người có từ thời trước, từ thuở xa xưa"* (Mk 5:1). Và Tân Ước cũng đề cập: *"Phần người, hỡi Belem, miền đất Giuđa, người đâu phải là thành nhỏ nhất của Giuđa, vì người là nơi vị lãnh tụ chăn dắt Israel dân Ta sẽ ra đời"* (Mt 2:6). Vị Lãnh Tụ đó chính là Ngôi Hai Thiên Chúa – Đức Giêsu Kitô, Đấng Thiên Sai, Đấng Cứu Thế.

Belem còn được gọi là Épratha, nằm cách Giêrusalem 4 dặm (gần 6,5 km) về phía Nam và cao gần 2.500 ft (762 m) so với mực nước biển. Mặc dù đó là thành của Vua Đavít và Rakhen (vợ thứ hai của Giacóp) được chôn cất ở đó. Nhưng vào thời điểm đó, nó được coi là một thành phố nhỏ. Tuyến đường này đồi núi, rất khó di chuyển, nhưng được nhiều đoàn lễ hành sử dụng để đi từ Giêrusalem tới Ai Cập.

Ông Giuse là hậu duệ Vua Đavít, đến từ Giuđa bé nhỏ, nhưng ông và bà Maria đang sống ở Nadarét, thuộc Bắc Galilê, khi Maria mang thai Chúa Giêsu. Khi Maria gần cuối thai kỳ, hoàng đế Augustô đã ra lệnh điều tra dân số lớn buộc mọi người phải về quê của họ. Bởi thế, “ông Giuse từ thành Nadarét, miền Galilê lên thành vua Đavít tức là Belem, miền Giuđê, vì ông thuộc gia đình dòng tộc vua Đavít” (Lc 2:4).

Một hành trình dài 97 dặm (hơn 156 km) là một thử thách thực sự đối với Đức Maria và Đức Giuse, vì đường sá không trải nhựa như bây giờ, trong khi họ đang ở trong phần đất của Đế chế La Mã. Lúc đó, phương tiện di chuyển cho hai người chỉ có thể là lừa hoặc lạc đà. Và lại, Đức Maria mang thai 9 tháng rồi. Rất gian nan!

Phúc Âm không nói về phương tiện vận chuyển mà hai ông bà sử dụng, nhưng chúng ta có thể nghĩ rằng ông bà có một con lừa chở đồ dùng và thực phẩm. Có lẽ họ cũng đã ngủ vài đêm dưới trời đầy



sao hoặc tại các nhà trọ. Cuối cùng, họ không tìm thấy nơi nào để nghỉ nên đành đến một nơi giữ động vật. Một hành trình mệt mỏi!

Lễ Giáng Sinh không chỉ nhắc nhở chúng ta về đức nghèo khó, mà còn về lòng can đảm với sự tận tụy của Đức Maria và Đức Giuse. Điều đó khiến chúng ta suy nghĩ lại về sự vất vả của việc di chuyển bằng ô tô hoặc máy bay để về thăm gia đình trong những ngày nghỉ lễ, nhưng chắc chắn chẳng thấm thía gì so với nỗi cực khổ của Đức Maria và Đức Giuse ngày xưa.

Theo lời kể của Thánh sử Luca, trong vùng ấy có những người chăn chiên sống ngoài đồng và thức đêm canh giữ đàn vật. Bỗng sứ thần Chúa đứng bên họ, và vinh quang của Chúa chiếu tỏa chung quanh, khiến họ kinh khiếp hãi hùng. Nhưng sứ thần bảo họ: *"Anh em đừng sợ. Nay tôi báo cho anh em một tin mừng trọng đại, cũng là tin mừng cho toàn dân: Hôm nay, một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua Đavít, Người là Đấng Kitô Đức Chúa. Anh em cứ dấu này mà nhận ra Người: anh em sẽ gặp thấy một trẻ sơ sinh bọc tã, nằm trong máng cỏ"* (Lc 2:8-12).

Sau khi nghe thiên thần báo tin, các mục đồng cùng nhau lũ hành tới Belem để thờ lạy Vua muôn vua. Bỗng có muôn vàn thiên binh hợp với sứ thần cất tiếng ngợi khen Thiên Chúa rằng: *"Vinh danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho loài người Chúa thương"* (Lc 2:13-14).

Có lẽ rất ít người có điều kiện để đến Belem cụ thể theo địa lý, nhưng chắc chắn ai cũng có thể đến Belem để gặp Con Thiên Chúa ngay trong lòng mình, vì linh hồn của mỗi người là Hang Đá mà Hai Nhi Giêsu muốn ngự vào, vì đó là "ngôi đền" mà Thiên Chúa ưa thích.

Có những lũ khách khác cũng miệt mài tìm kiếm Thiên Chúa, đó là các nhà chiêm tinh đi từ Đông phương. Thánh Mátthêu không xác định số người, chỉ nói "có mấy nhà chiêm tinh" (Mt 2:1) đạo sĩ được mô tả là hậu duệ của Seth, con trai thứ ba của Nguyên Tổ Adam. Theo các nhà nghiên cứu, họ là những người Ba Tư đến từ vùng đất bán thần thoại Shir (liên quan Trung quốc cổ đại) và họ đã có một hành trình dài. Họ thuộc một giáo phái tin vào việc cầu nguyện thầm lặng. Theo quy ước, người ta đồng ý gọi tên ba đạo sĩ là Gaspar, Melchior và Balthasar. Người ta đã chờ đợi hàng ngàn

năm để thấy “ngôi sao lạ” xuất hiện, điều mà người ta tin là dấu hiệu báo Thiên Chúa xuống thế làm người.

Nào, chúng ta cùng đi Belem tham dự Sinh Nhật Ấu Chúa Giêsu, địa điểm là Hang Đá Tâm Hồn của chúng ta. Đức Mẹ Maria và Đức Thánh Giuse tha thiết mời tất cả chúng ta tham dự Dạ Tiệc Sinh Nhật đặc biệt này. Với lòng thành tín, chúng ta khởi hành cùng các mục đồng và các đạo sĩ tiến về Belem, và đồng thanh: “Chúc Mừng Sinh Nhật Hai Nhi Giêsu – Xin tạ ơn và tôn vinh Thiên Chúa”.

Lạy Thiên Chúa nhân lành, xin giúp chúng con kiên trì lữ hành miệt mài, luôn biết sống nghèo khó, vững lòng tin cậy và hết lòng yêu mến Ngài trong mọi hoàn cảnh, để nhờ Con Một Ngài mà chúng con được cứu độ. Chúng con cầu xin nhân danh Thánh Tử Giêsu Kitô, Đấng Cứu Độ duy nhất của nhân loại. Amen.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ trong ngày lễ kính Thánh Phanxicô Xaviê (3/12), Thánh Gioan Tông đồ (27/12).

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

LM. PHANXICÔ XAVIÊ NGUYỄN VĂN VIỆT, GP Vĩnh Long

LM. PHANXICÔ XAVIÊ NGUYỄN VĂN THƯƠNG,
Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Huế

LM GIOAN VŨ DUY NGŨ, Phó linh hướng CĐ LCTX Miền Kontum

LM. PHANXICÔ XAVIÊ BẢO LỘC, Giám Đốc TTMV TGP Sài Gòn

Xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Quý Cha.

“NGƯỜI ĐƯƠNG THỜI” MANG TÊN ĐỨC GIÊSU KITÔ

Tu sĩ Giuse Nguyễn Đình Trường – Học Viện Ngôi Lời

Một ý tưởng được đề xuất để tìm về một cảm nghiệm đức tin với cùng đức tin mà Đức Giêsu đã đòi hỏi nơi những Do Thái bấy giờ, chúng ta tạm gác một bên 2000 năm lịch sử cùng những xác nhận về Đức Giêsu Kitô và đặt mình vào vị trí của “người đương thời” đang nghe Đức Giêsu nói: “Ai tuân giữ lời tôi, thì sẽ không bao giờ phải chết” (Ga 8, 51). Liệu chúng ta có đủ can đảm để tin vào một lời hứa như vậy, khi mà chính người đưa ra lời hứa đó sẽ chịu đóng đinh và chết trên cây thập giá?

1. Trở nên “người đương thời” với Đức Giêsu

Đứng trước những giáo lý đầy mới mẻ như diễn từ Bánh Hằng Sống (kéo dài trọn chương 6 trong Tin Mừng Gioan), những lời Đức Giêsu mặc khải về chính Ngài như “Tôi là Con Thiên Chúa... Chúa Cha ở trong Tôi, và Tôi ở trong Chúa Cha” (Ga 10, 31-42) và đỉnh cao là lời loan báo về sự phục sinh của chính Ngài: “Họ sẽ lên án xử tử Người... họ sẽ đánh đòn và giết chết Người. Ba ngày sau, Người sẽ sống lại” (Mc 10, 32-34). ... đâu là phản ứng của những người đương thời?

“Mọi người đều kinh ngạc đến nỗi họ bàn tán với nhau: Thế nghĩa là gì? Giáo lý thì mới mẻ, người dạy lại có uy quyền” (Mc 1, 27). Quả vậy, giáo lý mới mẻ là một chuyện, còn tin giáo lý ấy hay chẳng lại là một câu chuyện khác. Những thái độ khác nhau đến từ những người Do Thái thời bấy giờ: có những người “nghe Đức Giêsu cách thích thú” (Mc 12, 37), lại cũng có những người “tụ họp đông đảo từ khắp các thành thị, kéo đến cùng Đức Giêsu” (Lc 8, 4). Đó là một thái độ tích cực và nó càng nổi bật hơn khi biết rằng, đó không phải là phản ứng của phần đông dân chúng mỗi khi giáo huấn của Đức Giêsu được vang lên. Qua những trang Kinh Thánh, không ít lần chúng ta bắt gặp những thái độ trái nghịch đến từ phía các Kinh sư, người Pharisiêu và phần đông dân Do Thái bấy giờ, thậm chí một số môn đệ cũng đã phản ứng lại những giáo huấn của Đức Giêsu: “Lời này chói tai quá! Ai nghe được!” (Ga 6, 60).

Đặt mình làm “người đương thời” với Đức Giêsu bằng chính những kinh nghiệm đời thường, chúng ta có thể tự nhận thấy rằng

thật không dễ dàng để đón nhận những lời lẽ như vậy của một người đương thời. Một người chỉ "là bác thợ, con bà Maria, và anh em của các ông Giacôbê, Giôxết, Giuđa và Simôn. Chị em của ông là bà con lối xóm với" những người Do Thái lúc bấy giờ (Mc 6, 3) và xuất thân "từ Nadarét chẳng có cái gì hay" (Ga 1, 46) ... đã tuyên bố rằng "Tôi là bánh hằng sống từ trời xuống. Ai ăn bánh này, sẽ được sống muôn đời" (Ga 6, 51). Thử hỏi những người Do Thái đương thời, những người được "tắm gội" trong giáo lý mà cha ông họ đã đón nhận từ Thiên Chúa từ thuở xa xưa, làm sao có thể đón nhận "những giáo lý mới mẻ" ấy, liệu họ sẽ dễ dàng tin vào lời hứa ấy của một người đương thời?

Việc đặt lại vấn đề như vậy không phải để bình luận về vấn đề niềm tin của những người Do Thái thời bấy giờ cho bằng để thấy rằng thật sự khó để kiểm chứng lời của một người đương thời, đâu là trong thời đại nào đi chăng nữa. Thế nên, trong dân Do Thái lúc bấy giờ, có người tin, người không tin, có người cảm thấy được lôi cuốn nhưng cũng có người cảm thấy khó chịu với lời của Đức Giêsu, có chăng cũng là điều thật bình thường. Nhưng chính trong cái bình thường đó, niềm tin của những người môn đệ Đức Giêsu được làm nổi bật lên, bởi lẽ, các ông cũng là những người đương thời với Ngài. Dĩ nhiên, niềm tin ấy chẳng phải là câu chuyện ngày một ngày hai nhưng được tôi luyện bằng cả một hành trình theo Thầy khi Thầy còn ở dương thế lẫn khi Thầy đã về với Chúa Cha. Và điều cốt lõi là các môn đệ, sau cùng, đã mạnh mẽ làm chứng về một niềm tin duy nhất vào Đức Giêsu: "Chúng tôi lại rao giảng một Đấng Kitô bị đóng đinh" (1Cr 1, 22). Và chúng ta được đón nhận niềm tin ấy từ các Ngài.

Đặt mình trong vai trò "người đương thời" với Đức Giêsu không phải là một hành trình trở về tìm hiểu những câu chuyện lịch sử như những nhà sử học hay là một tâm tình hoài niệm, nhưng đó có thể trở nên một phương thế hữu hiệu giúp người môn đệ ngày hôm nay củng cố niềm tin của mình. Một niềm tin đã được loan báo bởi chính người đương thời thực sự của Đức Giêsu. Các tông đồ là những chứng nhân sống động. Họ đã tin vào lời hứa của một người đương thời, trong khi phần đông đã chẳng tin, thậm chí còn phản ứng tiêu cực. Thế nên, khi đặt mình vào hoàn cảnh "người đương thời", chúng ta phần nào hiểu được điều mà Đức Giêsu đã nói với



Phêrô: “Này anh Simôn, anh thật là người có phúc, vì không phải phàm nhân mặc khải cho anh điều ấy, nhưng là Cha của Thầy, Đấng ngự trên trời” (Mt 16, 17).

Chúng ta nhận thấy rằng trước hết, không phải tự sức riêng mà các môn đệ có thể tin vào lời của Đức Giêsu nhưng là nhờ mặc khải của Thiên Chúa. Đồng thời, những lời chứng của các môn đệ thật đáng tin cậy bởi lẽ các Ngài đã đánh đổi bằng chính mạng sống của mình “vì Danh Đức Kitô” (Lc 21, 17). Thánh Phaolô còn quả quyết trong thư thứ nhất gửi tín hữu Côrintô: “Nếu Đức Kitô đã không trỗi dậy, thì lời rao giảng của chúng tôi trống rỗng, và đức tin của anh em cũng trống rỗng... và chúng tôi thật là những kẻ đáng thương hơn hết mọi người” (1Cr 15, 14-19). Đặt mình làm “người đương thời” với Đức Giêsu để hiểu điều mà những người đương thời đích thực với Đức Giêsu đã tin, đã loan báo. Một niềm tin đã được xác quyết bằng chính mạng sống của các tông đồ. Nhờ đó, đức tin của chúng ta được củng cố biết bao.

2. Chính Đức Giêsu đã trở nên “người đương thời” với chúng ta

Đức Giêsu luôn đồng hành và đỡ nâng hành trình đức tin của chúng ta, hơn hết, Ngài đã trở nên “người đương thời” với chúng ta: “Thầy sẽ ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế” (Mt 28, 20). Nhờ đó, chúng ta xác tín rằng Đấng mà chúng ta đã nghe loan báo và đã tin, không hề xa lạ với chúng ta: “Người ở trong con, Người ở với con và không bao giờ bỏ rơi con. Dù con có rời xa Người, Đấng Phục sinh vẫn ở bên con. Người kêu gọi và chờ đợi con bắt đầu lại. Khi con cảm thấy mình già đi vì buồn sầu, thù hận, vì lo sợ, nghi ngờ hay thất bại, Người vẫn luôn ở đó để ban lại cho con sức mạnh và hy vọng” (Tông Huấn “Christus vivit”, số 2)[1].

Trở nên “người đương thời” với chúng ta, Đức Giêsu thật gần với chúng ta ngay trong những thách đố của thời đại, những nỗi đau mà nhân loại đang trải qua: chiến tranh, dịch bệnh, thiên tai... Nhờ đó, Ngài cho chúng ta thấy rằng Thiên Chúa vẫn luôn đi bước với nhân loại, một vị Thiên Chúa là Tình Yêu đang kề bên trong chính những thách đố mà chúng ta đang đương đầu. Không chỉ là những thách đố bên ngoài mà còn ngay trong những cuộc đấu tranh nơi sâu thẳm nội tâm mỗi người. Đức Giêsu vẫn thấy rõ, vì Ngài ở nơi

sâu thăm tâm hồn chúng ta. Điều đó có nghĩa là ngay cả trong đêm trường của đức tin, chúng ta không chiến đấu một mình nhưng có Đức Giêsu hằng đỡ nâng. Đó, ắt hẳn, là một nguồn trợ lực lớn lao cho chúng ta trong cuộc sống hôm nay. Đức Giêsu thực sự đã trở nên người đương thời với chúng ta. Không phải chỉ là một Đức Giêsu "hôm qua", Đấng đã trải qua những đau khổ, thử thách cách đây 2000 năm, nhưng cũng chính là một Đức Giêsu "hôm nay và mãi mãi". Đối với những người tin, giáo lý Hội Thánh Công giáo nói rõ về sự hiện diện của Đức Giêsu ngày hôm nay: "trong Lời Chúa; trong kinh nguyện của Hội Thánh, "ở đâu có hai ba người họp lại nhân danh Thầy"; trong những người nghèo khổ, đau yếu, tù đày; trong các bí tích do Người thiết lập; trong hy tế thánh lễ và nơi thừa tác viên; "nhất là Người hiện diện thực sự dưới hai hình Thánh Thể"" (GLHTCG số 1373).

Một vấn nạn được đặt ra: Làm sao loan báo cho người đương thời với chúng ta, những người chưa tin vào Đức Giêsu, về sự hiện diện của một "người đương thời" mang tên Đức Giêsu? Quả là không dễ để nói những điều này cho người ta, phương chi nói cho thế giới tục hóa ngày nay; nhưng đây là điều mà chúng ta, những người rao giảng Tin Mừng, phải thấy rõ trong tâm trí niềm tin vào "Đấng ở trong anh em mạnh hơn kẻ ở trong thế gian" (1Ga 4, 4) và chúng ta phải can đảm loan báo sự hiện diện của một Đức Giêsu "đang sống! Người là niềm hy vọng của chúng ta... và Người muốn con người được sống!" (Tông Huấn "Christus vivit", số 1).

Dĩ nhiên, chúng ta không cố gắng "chứng minh" cho thế giới về sự hiện diện của Đức Giêsu, nói theo kiểu của triết gia Søren Kierkegaard: "Một là Thiên Chúa thực sự hiện hữu, thì không thể nói là chứng minh, hai là nếu Thiên Chúa không hiện hữu, thì càng không thể chứng minh có Ngài được". Như vậy "chứng minh" là một hành động suy tưởng... mà suy tưởng và hiện hữu là hai bình diện cách biệt nhau một trời một vực... Vậy chỉ có một phương châm để đạt tới Thiên Chúa: Con đường hiện sinh"[2]. Người môn đệ được mời gọi trình bày về Đức Giêsu bằng cuộc sống hiện sinh của mình, hay nói cách khác, đời sống của người môn đệ trở nên những chứng từ sống động: "Tôi sống, nhưng không còn phải là tôi mà là Đức Kitô sống trong tôi" (Gl 2, 20). Nhờ đó, thế giới nhận biết về sự hiện diện của Đức Giêsu. Thiết nghĩ, trong cuộc sống của



con người thời nay, niềm tin đang bị đánh cắp hay bị đặt sai chỗ bởi những chủ thuyết tương đối, dẫn đến tình trạng tục hoá mọi mặt, kể cả những giá trị đạo đức, những chân lý đức tin. Đứng trước thực trạng trên, đời sống của người môn đệ phải đương đầu với thách đố thực sự. Tin tưởng vào lời của Đức Giêsu: “Thầy sẽ ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế” (Mt 28, 20), người môn đệ can đảm dẫn thân sống chứng tá để dấu giữa trăm chiều thử thách, đời sống của họ luôn toát lên sự hiện diện của Đức Giêsu cho nhân loại mọi thời.

Tóm lại

Hơn 2000 năm trước, một vị Thiên Chúa đã đi vào lịch sử khi làm người. Đức Giêsu đã đến và mời gọi con người bước vào sự sống đích thực mà Thiên Chúa Cha hằng hứa ban. Những người đương thời với Đức Giêsu đã lắng nghe nhưng không phải tất cả đều tin nhận. Những người môn đệ, cũng là những người đương thời, nhờ mạc khải của Thiên Chúa, đã thật có phúc khi tin vào những lời của Đức Giêsu. Các Ngài đã dùng chính mạng sống của mình để Lời được loan báo. Nhờ đó, hạnh phúc thay, chúng ta, những hậu nhân, cũng được chia sẻ niềm vinh phúc lớn lao ấy.

Như một “người đương thời” với chúng ta, vị Thiên Chúa ấy hiện hữu và đang thực sự hiện hữu trong thế giới[3]. Người đến để đồng hành với chúng ta trong cuộc sống hàng ngày, cùng chia sẻ mọi sự với chúng ta, niềm vui và nỗi buồn, hy vọng và lo lắng. Đó thật là niềm an ủi cho chúng ta, những người môn đệ trên hành trình bước theo Đức Giêsu. Thế nên, chúng ta được mời gọi dùng chính đời sống của mình như là một chứng từ sống động để trình bày cho thế giới sự hiện diện của “một người đương thời” mang tên Đức Giêsu Kitô hầu muôn dân nhận biết Người và được đón nhận ơn cứu độ.

Nguồn: <https://ngoiloivn.net/>

Chú thích:

[1] Tông Huấn Hậu Thượng Hội Đồng “Christus vivit” của Đức Phanxicô gửi người trẻ và toàn thể dân Chúa (2019)

[2] Trần Thái Đình, Triết học Hiện sinh, tr.47

[3] ĐGH Benedicto XVI, Thông điệp Spe Salvi, Dg: Lm. Aug. Nguyễn Văn Trinh, số 36.

ĐỒNG HÀNH NHẢM CANH TÂN GIÁO HỘI

(Gioakim Trương Đình Giai chuyển dịch từ nguyên bản tiếng Ý "Il camminare insieme per il rinnovamento della chiesa", của tác giả Chiara Giaccardi, đăng trên Osservatore Romano, ngày 30/9/2023).

Đức Thánh Cha Phanxicô, ngay từ đầu triều đại giáo hoàng của mình, không bao giờ mệt mỏi trong việc khuyến khích Giáo hội hướng tới một sự tái sinh liên tục. "Một Giáo hội đi ra" là chương trình truyền cảm hứng của ngài ngay từ đầu. Nhưng bạn không đi ra chỉ để đi ra ngoài, để trốn thoát, để thất lạc. Chúng ta đi ra để gặp gỡ nhau, để đồng hành. Và để tìm lại chính mình.

"Đức tin thấy trong mức độ nó lên đường" Thông điệp Lumen Fidei nêu lên, tài liệu được viết cùng với Đức Bênêđictô XVI, tại số 9. Thượng hội đồng, cùng nhau bước đi, con đường chung (sun – cùng nhau, odòs – con đường) là phương pháp mà Đức Thánh Cha Phanxicô đã chọn để canh tân Giáo hội. Bởi vì sự tái sinh là cần thiết, ngày nay hơn bao giờ hết. María Zambrano, nhà thơ và triết gia, đã viết rằng những gì không được tái sinh thì không bao giờ sống sung mãn được. Chính trong khuôn khổ này mà cần phải đọc ra được việc Đức Phanxicô nhấn mạnh đến tính hiệp hành: một quá trình bắt đầu vào năm 2015 với Thượng Hội đồng về gia đình, lên đến đỉnh điểm vào tháng 10 năm 2023 với Thượng Hội đồng về Giáo hội hoàn vũ.

Yêu cầu mọi giáo xứ, mọi giáo phận, mọi Hội đồng Giám mục lắng nghe (thực sự) thực tại để lên đường trở lại là điều vừa khó khăn vừa cần thiết.

Khó, vì một mặt nền văn hóa của việc dẫn thân chủ động và tích cực và phần lớn vẫn cần được xây dựng, mặt khác vì Giáo hội thường có xu hướng tổng hợp dựa theo các xác tín của mình hơn là bắt đầu từ việc lắng nghe thực tại.

Cần thiết, bởi vì chỉ bằng cách họp lại như một dân tộc đang trên đường hành trình, chú ý và lắng nghe giáo dân, gia đình, đời sống cụ thể của con người, Giáo hội - cũng như mọi tổ chức đương thời

khác - mới có thể tái sinh và đáp ứng tình trạng mất phương hướng của thế giới với một từ vô cùng cần thiết ngày nay.

Chính vì nó không phải là chủ nghĩa hình thức - thực tại đi trước ý tưởng - thượng hội đồng đã khai mở một phương pháp và mở ra một con đường mà không thể đoán trước được kết cục của nó - thời gian quan trọng hơn không gian. Bởi vì việc đồng hành và những gì xuất phát từ nó không thể được kiểm soát một cách an toàn: một cuộc hành trình đối thoại sống động mở ra cho những điều bất ngờ của tinh thần, và để mình được hướng dẫn và dạy dỗ bởi những điều đó.

Đồng hành đòi hỏi sự khôn ngoan của sự đa dạng trong sự hiệp nhất, và đồng thời làm tăng thêm sự khôn ngoan đó. Nó đòi hỏi khả năng không đánh mất cảm thức về một sự thuộc về chung, của một mối liên kết có trước bất kỳ điều trên trước nào (hiệp nhất quan trọng hơn xung đột), và có khả năng nối kết mọi người và cộng đồng lại với nhau trong một khối đa diện tuyệt vời được tạo thành bởi nhiều đặc trưng phổ quát (tổng thể vượt qua từng phần).

Với quyết tâm kiên quyết khởi đầu và xúc tiến hành trình này, mà đã gây ra không ít sự bất mãn và lưỡng lự trong hàng giáo sĩ, Đức Phanxicô đã gửi hai thông điệp mạnh mẽ.

Đầu tiên là đối với chính Giáo hội: đã đến lúc quay trở lại với sự tươi mát của nguồn cội; phá bỏ "điều được thiết định" bằng một luồng gió "thiết định" tươi mát. Bớt quan tâm đến giáo lý và tính chính thống mà quan tâm nhiều hơn đến việc lắng nghe, tiếp đón, lòng thương xót, vì nơi Đức Giêsu, sự thật và tình yêu là một.

Giáo hội Công giáo ngay từ đầu đã là một mạng lưới các thực tại địa phương (các giáo xứ và giáo phận) được liên kết bởi tin mừng phổ quát. Một mạng lưới các cộng đoàn, rất cụ thể và rất nhân bản, luôn căng thẳng giữa tính đặc thù của một nơi chốn, một lịch sử, một bối cảnh tương quan với tính phổ quát của lời "vì toàn bộ con người và vì mọi người". Ngay cả ngày nay, Giáo hội hoàn vũ vẫn là một mạng lưới toàn cầu vô cùng phong phú, bắt nguồn từ tính cách cụ thể của địa phương. Tuy nhiên, bản thân nó cũng phải đấu tranh để nhận thức đầy đủ về điều đó. Ngày nay, nó sẽ hợp thời đến mức nào để tạo một cảm thức về một cuộc hành trình phổ

quát vĩ đại được tạo thành từ biết bao sự đa dạng, mà vẫn có thể nói chuyện với nhau?

Thông điệp thứ hai dành cho xã hội đương đại, đang tuyệt vọng tìm kiếm những điểm quân bình mới cho phép nó hấp thụ những căng thẳng nhức nhối mà nó đang phải trải qua. Thực vậy, rõ ràng là các hình thức thể chế mà chúng ta có trong tay (nhà nước, doanh nghiệp, thị trường...) là rất quan trọng nhưng hiện nay cũng chưa phù hợp với các vấn đề mà chúng ta phải đối mặt. Bắt đầu với nền dân chủ - thành tựu to lớn của tính hiện đại Tây phương - có nguy cơ bị đắm chìm dưới các tác động của các lực lượng đại chúng hóa và phi nhân hóa mà từ đó phát xuất các chủ nghĩa dân túy phản động xuất phát. Và cuộc chiến đang diễn ra ở cửa ngõ châu Âu chỉ là một bằng chứng cho điều này.

Giáo hội của Phanxicô không có tất cả các giải pháp cho những câu hỏi này. Nó cũng không có ý định lao vào cuộc chiến căn tính.

Giáo hội Phanxicô, giống như men của Tin Mừng, đúng hơn là chỉ ra một con đường mới mà chúng ta có thể bắt đầu đi, thử một trải nghiệm chưa từng có ở cấp độ cộng đoàn và cơ chế.

Sẽ không dễ dàng đâu. Sẽ tốn thời gian. Tuy nhiên, như trước đến giờ, điều quan trọng là phải đứng dậy và bắt đầu bước đi.

Một cuộc hành trình đã được thực hiện, chứ không chỉ trên lời nói, là điều hiển nhiên: trong Thượng Hội đồng giới trẻ năm 2018, tại một trong những khoảnh khắc khắc thân mật cuối cùng, người trẻ đã chào đón các người cha và người mẹ Thượng hội đồng với sự khiêu khích triu mến.

Vào cuối cuộc hành trình, vào năm 2023, có 54 phụ nữ có quyền bỏ phiếu trong thượng hội đồng và trong số đó có Nathalie Becquart, người phụ nữ đầu tiên được bổ nhiệm làm phó thư ký của thượng hội đồng vào năm 2021. Một dấu hiệu cho thấy giáo hội cho phép mình bị xáo trộn bởi hơi thở của tinh thần (trẻ), và thượng hội đồng là một hành trình biến đổi chứ không phải chỉ trên bề mặt.



GIÁO HỘI HIỆP HÀNH TRONG TƯƠNG QUAN VỚI BA NGÔI THIÊN CHÚA

Joseph P. Pham

Giáo Hội là một thực tại mẫu nhiệm. Vì thế truyền thống và huấn quyền đã dùng nhiều hình ảnh khác nhau để diễn tả về Giáo Hội. Công đồng Vaticanô II đã trình bày Giáo Hội như là Dân Thiên Chúa, là Thân Thể Chúa Kitô, là Đền Thờ Chúa Thánh Thần... Từ sau Công đồng được ví như “Lễ Hiện Xuống mới” này, Giáo Hội thường được trình bày qua 3 chiều kích “mẫu nhiệm, hiệp thông, sứ vụ” (*mysterium, communio, missio*)[1]. Trong đó trọng tâm không còn được đặt ở chính Giáo Hội nữa mà là chính mẫu nhiệm Ba Ngôi Thiên Chúa. Trong giai đoạn chuẩn bị cho Thượng Hội Đồng: *Hướng đến một Hội Thánh hiệp hành: Hiệp thông, tham gia và sứ vụ*, người viết muốn tái khám phá về Giáo Hội hiệp hành trong tương quan với Ba Ngôi Thiên Chúa: một Giáo Hội hiệp hành phát xuất từ Ba Ngôi, là họa ảnh của Ba Ngôi và đang hướng về Ba Ngôi như là cùng đích của mình.

1. Giáo Hội phát xuất từ Ba Ngôi Thiên Chúa

Ba Ngôi Thiên Chúa là nguồn cội của mọi sự, vì thế Ba Ngôi cũng là căn rễ, là nền tảng của Giáo Hội[2]. Mặc khải cho ta thấy rõ nét độc đáo của Giáo Hội trong kế hoạch của Ba Ngôi Thiên Chúa. Tất cả giáo huấn của Công đồng Vaticanô II về Mẫu nhiệm Giáo Hội đều mang dấu ấn Ba Ngôi: Giáo Hội trong thực tại thâm sâu của mình là một mẫu nhiệm ấn dấu từ muôn thuở trong tâm trí Chúa Cha, được thiết lập bởi Chúa Con và theo hình ảnh Ngài, được tái sinh và cư ngụ bởi Thánh Thần tình yêu. Nói cách khác, Giáo Hội phát sinh từ mẫu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi, tức là từ sáng kiến của Chúa Cha, từ khôn ngoan của Chúa Con và từ tình yêu của Chúa Thánh Thần[3]. Giáo Hội cũng là nơi kế hoạch của Thiên Chúa diễn tiến, nơi hội tụ sứ mạng của Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Như thế, Giáo Hội là công trình của Ba Ngôi, được Ba Ngôi thiết lập, quy tụ và thông ban tình yêu để tạo nên sự hiệp nhất giữa các tín hữu chứ không phải là công trình của con người[4]. Giáo Hội không sinh ra “từ bên dưới”, từ những lợi ích thuần túy thế tục hay từ cái đà lực của một tấm lòng quảng đại nào

đó; nhưng là được sinh ra “từ trên cao” – từ Thiên Chúa, được đặt vào trong thời gian do sáng kiến tuyệt vời của Ba Ngôi[5].

1.1. Giáo Hội là công trình của Chúa Cha

Thần học thường quy gán cho Ngôi Cha công cuộc tạo dựng và sáng kiến nâng con người lên bình diện siêu nhiên. Ngài là nguồn gốc của mọi sự trong thế giới tự nhiên cũng như siêu nhiên, “là nguồn gốc của mọi gia tộc trên trời dưới đất” (Ep 3, 15). Trong ý định ngàn đời, Chúa Cha đã nhắm đến định mệnh của con người được tuyển chọn và kêu gọi họ làm nghĩa tử. Ngài tập hợp những người tin vào Đức Kitô thành một Giáo Hội thánh thiện, một gia đình của Thiên Chúa[6]. Thánh Phaolô đã nói: “Theo ý muốn và lòng nhân ái của Người, Người đã tiền định cho ta làm nghĩa tử nhờ Đức Giêsu Kitô” (Ep 1, 5-6). Các Giáo phụ khi suy tư về Giáo Hội thường bàn đến tính chất tiền định trước hết. Các ngài quan niệm rằng Giáo Hội có trước cuộc tạo dựng, vì đã hiện hữu (nơi Thiên Chúa) ngay cả trước khi có người tín hữu đầu tiên, chính trong và qua ơn gọi của Giáo Hội mà tất cả tín hữu được kêu mời. Origêne đã nói:

“Anh em đừng nghĩ rằng Giáo Hội được gọi từ khi thế gian được tạo dựng nên, ... không phải từ khi, mà ngay cả trước khi tạo thành thế gian... bởi vì Đức Kitô đã yêu thương Giáo Hội... làm sao Ngài có thể yêu thương nếu Giáo Hội không hiện hữu? Vậy nếu Ngài yêu thương Giáo Hội thì chính là vì Giáo Hội đã có, Giáo Hội hiện diện nơi tất cả các thánh đã sống từ khởi thủy thời gian”[7].

Tiếp đến, toàn bộ Cựu Ước là giai đoạn chuẩn bị, các lời tiên tri dặt nên “thời tiền sử” của Giáo Hội. Những người được cứu thoát trong tàu Nô-ê tượng trưng cho mầu nhiệm Giáo Hội vị lai, phải lên đênh giữa phong ba thế trần và đã được cứu cho khỏi ngập chìm nhờ gỗ cây thập giá[8]. Thật vậy, Giáo Hội Chúa Kitô nhận thức rằng khởi điểm của đức tin Giáo Hội và việc Chúa tuyển chọn Giáo Hội đã được tìm thấy nơi các tổ phụ, Môsê và các Ngôn sứ, như mầu nhiệm của Thiên Chúa an bài[9]. Như thế, Giáo Hội phát xuất từ “ý định khôn ngoan, nhân lành, hoàn toàn tự do, và mầu nhiệm” của Chúa Cha hằng hữu. Người đã quyết định nâng loài người lên tham dự vào đời sống thần linh, đã kêu gọi và quy tụ họ lại trong Đức Kitô, Con chí ái của Người. Từ nguyên thủy, Người đã tiên báo bằng hình bóng và chuẩn bị cách kỳ diệu trong lịch sử dân



Ítrael, trong giao ước cũ và đã thành lập vào thời sau hết này[10]. Vậy Giáo Hội nằm trong kế hoạch của Chúa Cha từ trước muôn đời và xoay quanh Đức Kitô.

1.2. Giáo Hội được Chúa Con thiết lập trong thời gian

Theo kế hoạch ngàn đời, Chúa Cha đã đặt Con làm Trưởng Tử của muôn loài thọ sinh, làm nguyên ủy quy tụ toàn thể vũ trụ về một mối, cho đến khi Thiên Chúa ở trong mọi sự (x. 1Cr 15, 28). Trong thánh ý nhiệm mầu, Thiên Chúa đã khởi xướng, tác tạo và mời gọi cộng đoàn những người tin vào Người Con (x. Ep 1, 9-10). Và khi thời gian tới hồi viên mãn, để thực hiện kế hoạch của Chúa Cha, Chúa Con đã trở nên xác phàm qua biến cố nhập thể để đến với loài người chúng ta. Ngài đã rao giảng và khai nguyên Nước Thiên Chúa ngay trần gian, mặc khải cho ta mầu nhiệm của Ngài và thực thi việc cứu thế bằng sự vâng phục thánh ý Chúa Cha. Đã hiện diện cách nhiệm mầu, Giáo Hội nhờ thần lực của Thiên Chúa mà tăng trưởng cách rõ rệt trong thế gian. Sự kiện khai nguyên và đà tiến phát đó được biểu thị bằng máu và nước chảy ra từ cạnh sườn Chúa Giêsu chịu đóng đinh, được tiên báo qua lời Chúa nói về cái chết của Ngài trên Thập giá: “Phần tôi, một khi được giương cao lên khỏi mặt đất, tôi sẽ kéo mọi người lên với tôi” (Ga 12, 32)[11]. Như Evà được tạo ra từ cạnh sườn của ông Adam đang chìm trong giấc ngủ, Giáo Hội được sinh ra từ trái tim mở toang của Đức Kitô yên nghỉ trên thập giá. Cạnh sườn bị đâm toác của “Adam mới” lập lại mầu nhiệm sáng tạo từ cạnh sườn của người nam để khai sinh ra một cộng đoàn nhân loại mới là Giáo Hội, với dấu chỉ là “máu và nước” tượng trưng cho Phép Rửa và Thánh Thể[12]. Như thế, sáng kiến của Chúa Cha đã trở thành hiện thực khi Giáo Hội “được Chúa Kitô, Đấng Cứu Thế, thiết lập trong thời gian”[13].

1.3. Chúa Thánh Thần, Đấng tác sinh và làm cho Giáo Hội trở nên sống động

Cũng như trong đời sống nội tại của Thiên Chúa, niềm viên mãn của tử hệ hàm chứa hành động “nhiệm xuy” (*spiratio*) Ngôi Ba, thì sứ mạng của Chúa Con cũng được hoàn thành trong sự năng động của Thần Khí. Khi công trình Chúa Cha trao phó cho Chúa Con thực hiện trên trần gian được hoàn tất, Chúa Thánh Thần được sai đến trong ngày lễ Ngũ Tuần để thánh hóa Giáo Hội mãi mãi, và như thế, những ai tin sẽ được tới cùng Chúa Cha qua Chúa Con. Chính

Thần Khí ban sự sống, nhờ Ngài mà Chúa Cha hồi sinh những kẻ đã chết vì tội lỗi và cho họ được phục sinh trong Chúa Kitô. Như thế, Chúa Thánh Thần là Đấng được cả Chúa Cha và Chúa Con sai đến để thánh hóa Hội Thánh[14] và hoạt động trong thế giới bằng ân ban sự sống, Ngài là nguyên lý của mọi hành động tác sinh[15], và Ngài hiện diện cách đặc biệt trong Giáo Hội. Chúa Thánh Thần cư ngụ trong Giáo Hội như Đền Thờ, Ngài giống như linh hồn của Nhiệm thể, là nguyên lý sự sống của Nhiệm thể, nguyên lý của sự hiệp nhất và khác biệt[16]. Thánh Thần tiếp tục tác sinh và hướng dẫn Giáo Hội tiến về chân lý trọn vẹn, hiệp nhất Giáo Hội, cung cấp cho Giáo Hội những ân sủng và làm cho Giáo Hội thêm phong phú bằng nhiều hoa trái[17]. Chúa Thánh Thần cũng cư ngụ trong lòng các tín hữu như một đền thờ, chính Ngài bằng ân sủng, thực hiện lời hứa của Đức Giêsu rằng cả Ba Ngôi đều cư ngụ trong tâm hồn những người con của Chúa (x. Ga 14, 23).

Như vậy, Giáo Hội phát xuất từ Chúa Cha, qua Chúa Con, trong Chúa Thánh Thần. Hay như thánh Syprianô đã nói: "Giáo Hội phổ quát xuất hiện như một dân tộc được hiệp nhất giữa Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần"[18], một Giáo Hội bề ngoài như một xã hội trần thế, nhưng trong nội tại thâm sâu lại có nguồn gốc mầu nhiệm vì phát xuất từ mầu nhiệm tình yêu của Ba Ngôi Thiên Chúa. Là công trình của những sứ vụ thần linh, Giáo Hội là nơi gặp gỡ của trời và đất, nơi mà nhờ sáng kiến trong tự do, lịch sử Ba Ngôi Thiên Chúa bước qua và đi vào lịch sử loài người, trong khi lịch sử loài người lại được thu nhận và biến đổi trong vận động của sự sống thần linh nơi Ba Ngôi Thiên Chúa.

(Còn tiếp 1 kỳ)

Nguồn: <https://dcpphanxicoxavie.com/>

[1] X. The Final Report of the 1985 Extraordinary Synod, *The Church, in the Word of God, Celebrates the Mysteries of Christ for the Salvation of the World*, trong

<http://www.ewtn.com/library/CURIA/SYNFINAL.HTM>

[2] X. Filipe Gómes SJ., *Giáo Hội Học*, Giáo Khoa Thần Học 3, Anton Đuốc Sáng, p. 63.

[3] X. Công đồng Vaticanô II, Hiến chế *Lumen Gentium*, Chương I.

[4] X. Lm. Phêrô Nguyễn Văn Hương, *Giáo trình Mầu Nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi Như Một Lịch Sử Tình Yêu*, Đcv. Thánh Phanxicô Xaviê, 2021, p. 188.

[5] X. Bruno Forte, *Mẫu Nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi Như Một Lịch Sử*, Nxb. Tôn Giáo, Hà Nội, 2010, p. 259.

[6] X. Hội đồng Giám Mục Việt Nam, *Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo*, số 759.

[7] Origênê, *Chú Giải Diễm Ca*, II. 62; PG 13.134.

[8] X. Augustinô, *De Catechizandis Rudibus*, 27.53; PL 40.346.

[9] X. Công đồng Vaticanô II, Tuyên ngôn *Nostra Aetate*, số 4.

[10] X. Công đồng Vaticanô II, Hiến chế *Lumen Gentium*, số 2.

[11] X. Lm. Norberto Nguyễn Văn Khanh, *Thiên Chúa của Tin Mừng – Thiên Chúa Ba Ngôi*, Nxb. Tôn Giáo, Hà Nội, 2015, p. 282; Công đồng Vaticanô II, Hiến chế *Lumen Gentium*, số 3.

[12] X. ĐGH Bênêđictô XVI, *Đức Kitô Giáo Hôm Qua và Hôm Nay*, Nxb. Tôn Giáo, Hà Nội, 2009, p. 255-256; Sr. Maria Đinh Thị Sáng OP., *Chúa Ba Ngôi Và Giáo Hội*, Thời Sự Thần Học số 65, p. 60.

[13] Công đồng Vaticanô II, Hiến chế *Gaudium et Spes*, số 40.

[14] X. Thánh Tôma, *Summa Theologica*, II-II, q.1, a. 9, ad.5.

[15] X. Hội đồng Giám Mục Việt Nam, *Sách Giáo Lý Hội của Thánh Công Giáo*, số 798.

[16] X. Hội đồng Giám Mục Việt Nam, *Sđđ.*, số 809.

[17] X. Công đồng Vaticanô II, Hiến chế *Lumen Gentium*, số 2-4.

[18] Công đồng Vaticanô II, Hiến chế *Lumen Gentium*, số 4.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN HÂN HOAN CHÚC MỪNG

TÂN BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT HẠT XÓM MỚI (Nhiệm kỳ 2023 – 2027)

CHA LINH HƯỚNG: LM. MAXIMÔ NGÔ VĨNH HY

- Trưởng Ban chấp hành: Ông Phêrô Nguyễn Văn Long
- Phó Trưởng Ban chấp hành 1: Bà Maria Nguyễn Thị Trung
- Phó Trưởng Ban chấp hành 2: Bà Têrêsa Nguyễn Thị Khai
- Thư ký: Bà Maria Chu Vân Tiên
- Thủ quỹ: Bà Têrêsa Vũ Thị Ánh Tuyết
- Ủy viên Ban Tuyên Huấn: Bà Maria Têrêsa Lê Thị Hoa Sen
- Ủy viên Ban Phụng vụ: Ông Phêrô Mai Hoàng Nam
- Ủy viên Ban Phát triển: Bà Maria Trần Thị Hồng
- Ủy viên Ban Bác ái – Xã hội: Bà Maria Nguyễn Thị Mai Loan
- Ủy viên Ban Bác ái – Xã hội: Bà Maria Nguyễn Thị Phúc
- Ủy viên Ban Truyền thông: Ông Phêrô Trương Văn Hùng

VỀ VIỆC HỎA TÁNG

Fx Đỗ Công Minh

Lời Tòa soạn: Chúng ta vừa trải qua Tháng 11, Tháng cầu nguyện cho các Linh hồn. Một trong những vấn đề người giáo dân Thành Phố hiện nay quan tâm khi có người thân từ trần, đó là việc HỎA TÁNG và lưu giữ tro cốt sau khi hoàn tất tang lễ. Có được lưu giữ tro cốt tại nhà hay nơi nào khác? Có được đem rải xuống sông, ngoài biển hay trên núi trên đồi?

Giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo hướng dẫn thế nào về việc này? Kính mời độc giả cùng tham khảo *Huấn Thị: "Cùng Sống Lại Với Chúa Kitô"* liên quan đến vấn đề chôn cất người quá cố và bảo tồn tro trong trường hợp hỏa táng của Văn phòng của Thánh Bộ Giáo Lý Đức Tin, Roma ngày 15 tháng 8 năm 2016.

1- Theo đó: Giáo Hội tiếp tục duy trì việc chôn cất thân xác của người quá cố, bởi vì điều này bày tỏ một lòng kính trọng sâu xa đối với người đã khuất. *Tuy nhiên, việc hỏa táng không bị cấm, "trừ khi nó được chọn vì lý do trái với giáo lý Kitô giáo"*. Trong trường hợp không có động lực trái với giáo lý Kitô giáo, sau khi cử hành nghi thức tang lễ, cùng với sự lựa chọn việc hỏa táng, Giáo Hội cung cấp các hướng dẫn phụng vụ và mục vụ tương ứng, và quan tâm chăm sóc đặc biệt để tránh mọi hình thức gây gương xấu hay sự hiện diện của việc dửng dưng tôn giáo (Khoản 4 HT). Như vậy việc HỎA TÁNG thì hài người đã khuất không có gì trái với huấn quyền của Hội Thánh.

2- Thế còn việc lưu giữ tro cốt sau khi đã hỏa táng thì việc lưu giữ được Huấn thị hướng dẫn rất cụ thể như sau: *"Vì những động lực chính đáng, khi việc hỏa táng thân xác được chọn, thì tro cốt của các tín hữu phải được đặt an nghỉ ở một nơi thánh thiêng. Những nơi đó là trong một nghĩa trang hoặc, trong trường hợp nhất định, là trong một nhà thờ hoặc một khu vực đã được dành cho mục đích này, và được thánh hiến bởi người có thẩm quyền của Giáo Hội..."*.



Việc lưu giữ tro cốt của những người đã khuất trong một nơi thiêng liêng đảm bảo rằng họ không bị loại trừ khỏi những lời cầu nguyện và tưởng nhớ của gia đình hay của cộng đoàn Kitô hữu. Việc lưu giữ này làm cho các tín hữu đã qua đời không bị lãng quên, hoặc tro cốt của họ không bị thiếu sự tôn trọng, mà việc này là điều có thể, đặc biệt là ngay khi các thể hệ tiếp theo đã quá qua đời. Ngoài ra việc lưu giữ này cũng ngăn chặn mọi thực hành không phù hợp hoặc mê tín dị đoan (Khoản 5 HT).

3- Tuy nhiên trong thực tế cũng có những trường hợp mang tính đặc thù, Huấn thị nói rõ: "Ngoại trừ trong những trường hợp quan trọng hay ngoại lệ vì điều kiện văn hóa mang tính địa phương, Đấng bản quyền, với sự đồng thuận của Hội Đồng Giám Mục địa phương, hay Công nghị của các Giám Mục thuộc Giáo Hội Đông Phương, chấp thuận cho phép để lưu giữ tro cốt của người đã khuất trong một nơi ở trong gia đình. Tuy nhiên, tro cốt ấy không được chia cho các thành viên khác của gia đình và vì sự tôn trọng phải được duy trì liên quan đến hoàn cảnh của sự lưu giữ như vậy" (Khoản 6 HT).

Tóm lại là các tro cốt của người đã ly trần thông thường thì không được phép lưu giữ tại gia đình mà phải gửi vào các nhà thờ (Nhà Chờ Phục Sinh) hoặc Đất Thánh Công Giáo nếu có xây dựng nơi lưu giữ đã được Thánh hiến (Làm phép theo nghi thức).

4- Một số người có thắc mắc rằng tro cốt của người đã khuất có thể được rải trên núi, trên đồi hay xuống sông, xuống biển hay đưa vào tượng bán thân lưu niệm đặt tại nhà hay khuôn viên như một vật để tưởng niệm? Huấn thị trong khoản 7 nói rất rõ:

"Không được phép để rải tro của các tín hữu đã qua đời trong không gian, trên đất liền, trên biển hoặc trong một số cách khác, cũng không được bảo quản tro cốt trong những vật lưu niệm, mảnh đồ trang sức hoặc các vật dụng khác..."

Hiện nay hầu như các nhà thờ đều có nơi lưu giữ tro cốt và thường xuyên mở cửa để thân nhân và giáo dân tới lui cầu nguyện, tưởng nhớ người đã ly trần trong ơn nghĩa Chúa. Rất mong mọi gia đình giáo dân cần nắm rõ huấn thị này để tránh lỗi phạm trong đời sống Đạo vậy.

MỘT THẤT BẠI TUYỆT VỜI

Đâu là sự công bằng trong đời sống? Vì sao một số người điếm phúc dường như không xứng đáng trong thế giới này, trong khi một số người khác lại như bị nguyền rủa? Vì sao mưu mẹo, tham vọng ích kỷ, lợi dụng người khác, lưu manh lại thường được đền thưởng? Các câu hỏi này không có câu trả lời nhanh được.

Trong quyển sách Thất bại Tuyệt vời (The Magnificent Defeat), tiểu thuyết gia và nhà thuyết giảng nổi tiếng Frederick Buechner đưa ra câu hỏi này và tập trung vào ông Gia-cóp, nhân vật của Thánh Kinh. Như chúng ta biết, ông đánh lừa anh Ê-xau hai lần. Thừa lúc anh mình đói và yếu, ông mua quyền trưởng nam của anh mình với giá một bữa ăn. Còn nặng hơn, ông đóng giả Ê-xau, lừa cha và đánh cắp lời chúc phúc và quyền thừa kế của Ê-xau. Tất cả các chuyện này là sai và phải bị trả lẽ, nhưng cuộc đời của ông Gia-cóp dường như ngược lại. Ngược với người anh bị lừa, Gia-cóp có một đời sống sung túc, được Chúa và những người khác yêu mến. Đâu là bài học? Chúa của sự sống thật sự có đứng về phía người làm những chuyện này không?

Tác giả Buechner xây dựng câu trả lời của mình bằng cách chuyển từ thực dụng và tầm ngắn hạn qua thiêng liêng và tầm dài hạn.

Đầu tiên, từ quan điểm thực dụng, câu chuyện của ông Gia-cóp dạy cho chúng ta bài học của riêng mình, biết rằng trong đời sống thực tế, những người như ông Gia-cóp là những người thông minh, xảo quyệt, và tham vọng thường là những người được thưởng theo cách mà những người chậm chạp như ông Ê-xau thường không được. Rõ ràng đây không phải như Bài giảng Trên núi, các lời dạy khác của Sách Thánh, kể cả một số lời dạy khác của Chúa Giêsu, luôn thử thách chúng ta phải thông minh, làm việc cực nhọc và đôi khi phải mưu mô. Chúa không nhất thiết phải giúp đỡ những người tự giúp mình, nhưng Chúa và cuộc sống dường như thưởng cho những người dùng tài năng của mình. Nhưng có một con đường đạo đức tốt ở đây và Buechner mô tả một cách xuất sắc.

Tác giả hỏi: khi ai đó làm những gì ông Gia-cóp làm và mang lại cho họ giàu có trong cuộc sống này, thì hệ quả đạo đức ở đâu? Câu



trả lời đến từ Gia-cóp nhiều năm sau đó. Một đêm nọ, khi Gia-cóp ở một mình, có một người lạ nhảy vào, cuối cùng hai người lạng lẽ vật lộn nhau suốt đêm. Ngay khi bình minh ló dạng và dường như Gia-cóp sẽ thắng, mọi thứ đột nhiên đảo ngược. Với một sức mạnh ưu thế, dường như cố kiềm giữ cho đến lúc đó, người lạ mặt chạm vào khớp xương hông của ông làm cho ông bất động. Một cái gì đó biến đổi sâu đậm nơi Gia-cóp, ông cảm nhận mình bất lực. Cuối cùng bây giờ ông biết ông bị đánh bại, ông không còn muốn thoát khỏi sự kiềm kẹp của người lạ, thay vào đó ông bám vào kẻ thù của mình như người chết đuối. Vì sao?

Đây là lời giải thích của Buechner: “Bóng tối đã mờ đi vừa đủ để lần đầu tiên ông có thể lờ mờ thấy đối thủ của mình. Và những gì ông thấy còn khủng khiếp hơn khuôn mặt của tử thần – đó là khuôn mặt của tình yêu. Bao la và mạnh mẽ, bị hủy hoại một nửa vì đau khổ và niềm vui dữ dội, khuôn mặt của người chạy trốn tất cả bóng tối của đời mình để cuối cùng thốt lên: “Tôi không để ngài ra đi, trừ khi ngài chúc phúc cho tôi!”. Không phải lời chúc mà bây giờ ông có thể có bằng sức mạnh của mưu mẹo hay sức mạnh của ý chí, nhưng lời chúc ông chỉ có thể có như món quà”.

Có cả một linh đạo ở đây. Lời chúc phúc mà chúng ta mãi chiến đấu chỉ có thể đến với chúng ta như một món quà, chứ không phải là cái gì chúng ta có thể giành lấy nhờ tài năng, mưu mô hay sức mạnh của mình. Nhờ trí óc và mưu mô, ông Gia-cóp trở thành người giàu có được ngưỡng mộ ở thế gian này. Nhưng trong cuộc chiến để có tất cả sự giàu có này, ông đã vật lộn với một lực mà trong vô thức ông xem đó là một người hay một cái gì ông phải vượt lên. Cuối cùng, sau nhiều năm chiến đấu, ông thức tỉnh. Ánh sáng chợt lóe lên, qua thất bại của sự què quặt. Và trong ánh sáng của sự thất bại này, cuối cùng ông thấy trong những gì ông đã đấu tranh trong suốt thời gian này không phải là một ai đó hay một cái gì mà ông phải vượt qua, mà là tình yêu mà ông đã hết sức vật lộn để đạt được và đi tới đàng trước.

Với nhiều người trong chúng ta, đây cũng là sự thức tỉnh thực sự trong cuộc sống, ý thức được trong tham vọng và trong tất cả các kế hoạch mà chúng ta đưa ra để tiến lên, chúng ta không chiến đấu với một ai đó hay một cái gì để vượt lên bằng sức mạnh và trí thông minh của mình; chúng ta chiến đấu với cộng đồng của mình,

với tình yêu và với Chúa. Và chắc chắn nó sẽ đánh bại sức mạnh của chính chúng ta (bị đi khắp khiêng mãi mãi) trước khi nhận ra những gì chúng ta đang chiến đấu. Và rồi chúng ta sẽ từ bỏ nỗ lực giành chiến thắng, thay vào đó là bám víu như người chết đuối vào khuôn mặt của tình yêu, xin được chúc phúc, một sự chúc phúc mà chúng ta chỉ có thể nhận như món quà.

Tin rằng phúc lành của chúng ta đến từ chiến thắng, chúng ta cố gắng chiến đấu để cuộc sống của mình xa cuộc sống người khác, cho đến một ngày, nếu chúng ta có đủ may mắn để bị đánh bại, chúng ta bắt đầu cầu xin người khác giữ lấy chúng ta.

Rev. Ron Rolheiser, OMI

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ trong ngày lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội (8/12), và lễ kính Thánh Phanxicô Xaviê, linh mục (3/12).

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

ANH PHANXICÔ XAVIÊ NGUYỄN HỒNG PHƯỚC,
CĐ LCTX GP Thanh Hóa

CHỊ MARIA TRẦN THỊ THU
CĐ LCTX GP Ban Mê Thuột

CHỊ MARIA PHẠM THỊ HẢI
CĐ LCTX GP Ban Mê Thuột

ANH PHANXICÔ XAVIÊ ĐỖ CÔNG MINH,
Cộng tác viên Tập san TLHT LCTX

Chúc quý Anh, Chị luôn sống theo mẫu gương khiêm nhường và thánh thiện của Thánh nhân.

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

MÙA VỌNG: VÀI ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ KHÍA CẠNH PHỤNG VỤ

Giáo hội khởi đầu Năm Phụng vụ bằng thời gian Mùa Vọng. Thời gian này mang ý nghĩa: chuẩn bị mừng mầu nhiệm nhập thể của Ngôi Lời Thiên Chúa, đồng thời hướng đến sự trở lại trong vinh quang của Người trong ngày sau hết. Trong một ý nghĩa rộng, thời gian của Mùa Vọng cũng được coi như một Mùa Chay rút ngắn (theo truyền thống trong một vài thế kỷ đầu tiên của Giáo hội), vì thế nó mang ý nghĩa của sự hoán cải. Nhưng đây cũng là thời gian của lắng nghe, đợi chờ và canh thức trong hy vọng. Việc cử hành phụng vụ Mùa Vọng được diễn tả qua những màu sắc và ý nghĩa của thời gian.

I. CÓ HAI THỜI KHẮC CỦA MÙA VỌNG

Phụng vụ Mùa Vọng mang hai phần. Phần thứ nhất được thiết lập với ba Chúa nhật đầu tiên của Mùa Vọng. Qua ba Chúa nhật này, các bài đọc và ý nghĩa của những ngày lễ này giành cho việc công bố ngày trở lại lần thứ hai của Đức Kitô vào cuối thời gian. Phần thứ hai của Mùa này được thiết lập trải dài chỉ trong một tuần lễ trước lễ Giáng Sinh, nghĩa là từ ngày 17 đến ngày 23 tháng 12. Những ngày này nói trực tiếp đến việc chuẩn bị lễ Giáng Sinh và sự chờ đợi ngày lễ. Một cách tổng quát, bốn tuần lễ của Mùa Vọng là một sự giới thiệu về những sự kiện đã được thông báo về ngày Giáng Sinh của Ngôi Lời Thiên Chúa.

II. MÀU SẮC CỦA MÙA VỌNG

Nét đặc trưng của Mùa Phụng Vụ trong Giáo hội lại được biểu tỏ qua những màu sắc và trang trí, mà chúng ta gọi chung là màu sắc trong Phụng vụ.

Trong Phụng vụ Mùa Vọng, những phẩm phục được dùng thường là màu tím, tương tự như trong Mùa Chay. Màu tím biểu tượng của sự hoán cải và chuẩn bị cho việc gặp gỡ Đức Kitô. Nhưng nhớ rằng, Chúa nhật thứ ba Mùa Vọng lại là Chúa nhật vui mừng (Gaudete: Mừng vui lên!), và màu sắc được trang hoàng trong ngày lễ Chúa nhật này là màu hồng: ý nói đến một sự chờ đợi trong niềm vui tươi. Chúa nhật này cũng tương tự như Chúa nhật thứ bốn của Mùa Chay mà chúng ta quen gọi là Chúa nhật hồng (laetare). Cần ghi

nhớ rằng, tất cả sự trang hoàng trong các Chúa nhật Mùa Vọng và Mùa Chay đều được tinh giảm nếu không nói là "cấm", ngoại trừ các Chúa nhật Gaudete và Laetare cũng như canh thức Giáng Sinh.

III. VỀ CÁC CHÚA NHẬT MÙA VỌNG

Các Chúa nhật Mùa Vọng, cũng như Mùa Chay, không đọc hoặc hát kinh Vinh Danh. Tuy nhiên, phụng vụ vẫn hát bài ca "Halleluia", và theo truyền thống (được hội nhập) mỗi Chúa nhật sẽ thắp sáng một cây nến mới (bao gồm 4 cây nến trong Mùa Vọng), tượng trưng cho bốn Chúa nhật chuẩn bị mừng lễ Giáng Sinh. Chúng ta cũng có thể giải thích thế này: cây nến thứ nhất được đốt sáng trong Chúa nhật thứ nhất tượng trưng cho sự "tha tội cho Adam và Eve"; cây nến thứ hai được thắp lên trong Chúa nhật thứ hai tượng trưng cho niềm tin của các tổ phụ trong miền Đất Hứa; cây nến thứ ba được thắp lên tượng trưng cho niềm vui của vua Đavít, người đã cử hành Giao ước với Thiên Chúa; và cây nến thứ tư, cũng là cây nến cuối cùng, tượng trưng cho những giáo huấn của các ngôn sứ, những loan báo về triều đại của An Bình và Công Chính (Tv 84; Is 11, 6).

Trong bốn tuần của Mùa Vọng, các bài đọc Kinh Thánh Cựu Ước được trích dẫn từ sách các Ngôn sứ. Những bài đọc này liên hệ trực tiếp đến sự chờ đợi Đấng Thiên Sai của Dân và việc loan báo Đấng Thiên Sai xuất hiện. Phần đông các bài đọc này được trích từ sách ngôn sứ Isaie. Đặc biệt, hình ảnh về một người phụ nữ trẻ sẽ giáng sinh một người con, và sẽ đặt tên con trẻ là Emmanuel, Thiên Chúa ở với chúng ta.

Các bài đọc thứ hai được trích dẫn từ thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Roma, hoặc trong thư của thánh Giacôbê. Những bài đọc này nói đến sự xuất hiện của Chúa, và về ngày cứu độ cho muôn dân; đồng thời, mời gọi tất cả cùng thức tỉnh đợi chờ ngày Chúa trở lại.

Các bài đọc Tin mừng được trích đọc theo chu kỳ ba năm (A-B-C). Nhưng cách chung, bài đọc trong Chúa nhật thứ nhất mời gọi toàn dân hãy đợi chờ và thức tỉnh. Bài đọc trong Chúa nhật thứ hai và thứ ba giới thiệu một vị tiên sứ, người đi trước để dọn chỗ cho Đấng Thiên Sai: Gioan Tẩy Giả xuất hiện và làm chứng về Đức Giêsu, Đấng sẽ đến sau ông, bằng bài giảng và chứng tá. Trong Chúa nhật thứ tư, bài đọc nói về thánh Giuse, một hậu duệ của nhà



Đavit. Bên cạnh đó là Đức Maria, người được loan báo sẽ làm cho lời loan báo của ngôn sứ Isaia nên ứng nghiệm, qua việc sinh hạ Hài Nhi Giêsu: Đấng Emmanuel.

Cuối cùng, cũng cần ghi nhớ rằng, trong Phụng vụ Mùa Vọng, những nhân vật lớn trong Kinh Thánh được nói đến nhiều lần và có một ý nghĩa đặc biệt trong những lời nguyện của Thánh Lễ: chẳng hạn Gioan Tẩy Giả và Đức Trinh Nữ Maria (ẩn hiện trong cả Mùa Vọng, nhất là trong Giờ Kinh Phụng Vụ, và từ ngày 17 đến 23/12).

IV. NHỮNG BÀI HÁT VÀ THÁNH CA TRONG MÙA VỌNG

Điều rõ ràng là, tất cả các bài hát trong Mùa Vọng được chuẩn bị dưới hai hình thức: hoặc là những bài hát Phụng Vụ bằng tiếng Latin (thánh ca của Giáo hội), đó là những bài hát được viết trên nền nhạc hoặc theo sát nhạc Grégorien về Mùa Vọng; đó cũng là những bài hát thánh ca bình dân về Mùa Vọng. Tất cả hai hình thức hát này đều mang một bầu khí của sự đợi chờ và chuẩn bị cho Ngày Giáng Sinh và Ngày Chúa Đến.

Hẳn nhiên, chúng ta cũng có thể chọn chung cho bốn tuần lễ những bài hát về Mùa Vọng, nhưng để cho thấy những sắc thái đặc trưng của từng thời khắc của Mùa Vọng, cần phải biết linh động tìm chọn bài hát sao cho phù hợp với những sắc thái riêng biệt này.

Fr. Joseph Nguyễn Văn Hiến, OP. Catechesis.net

nguồn: <http://mfvietnam.org>

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN HÂN HOAN CHÚC MỪNG

TÂN BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐOÀN LCTX GX LẠNG SƠN, HẠT XÓM MỚI (Nhiệm kỳ 2023 – 2027)

CHA LINH HƯỚNG: LM. VINH SƠN NGUYỄN ĐỨC DŨNG

- Trưởng Ban chấp hành: Ông Phêrô Mai Hoàng Nam
- Phó Trưởng Ban chấp hành: Ông Giuse Nguyễn Đức Thắng
- Thư ký: Bà Anna Đồng Thị Hường
- Thủ quỹ: Bà Maria Nguyễn Thị Rự

PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

CÁCH BỔ SUNG VITAMIN D CHO CƠ THỂ

Vitamin D đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển của xương và răng, cũng như cải thiện sức đề kháng chống lại một số bệnh. Nếu cơ thể không được cung cấp đủ vitamin D có thể dẫn đến còi xương ở trẻ em và loãng xương ở người lớn. Vì vậy, bổ sung vitamin D đầy đủ là rất cần thiết.

1. VITAMIN D VÀ VAI TRÒ CỦA VITAMIN D

Vitamin D là một loại vitamin cần thiết cho sức khỏe. Vitamin D chủ yếu hỗ trợ hấp thụ canxi, thúc đẩy sự phát triển và khoáng hóa xương. Nó cũng tham gia vào chức năng của hệ thống miễn dịch, tiêu hóa, tuần hoàn và thần kinh.

Nếu cơ thể không được cung cấp đầy đủ vitamin D, bạn sẽ có nguy cơ gặp các bất thường về xương như nhuyễn xương, loãng xương với các triệu chứng: đau xương, yếu cơ, cột sống cong và giảm chiều cao. Ngoài ra thiếu vitamin D cũng có liên quan đến nguy cơ rối loạn chuyển hóa, bệnh tim mạch, hen suyễn ở trẻ em và trầm cảm.

2. CƠ THỂ CẦN BAO NHIÊU VITAMIN D

Theo BS.CK2 Đỗ Thị Ngọc Diệp – Phó Chủ tịch Hội Dinh dưỡng Việt Nam, tại TP.HCM có tới 49,8-58,3% trẻ em tuổi tiểu học thiếu vitamin D. Tình trạng này cảnh báo việc trẻ em ít tiếp xúc với ánh nắng mặt trời và chế độ ăn không bổ sung đủ vitamin D. Vậy mỗi ngày, cơ thể cần bổ sung bao nhiêu vitamin D là đủ?

IU là đơn vị đo lường quốc tế cho thuốc và vitamin. Mỗi vitamin sẽ có một IU khác nhau. Mặc dù có nhiều đánh giá khác nhau về lượng vitamin D mà cơ thể cần, dao động từ 600-2000 IU. Nhưng lượng tham chiếu hàng ngày được khuyến nghị nhiều nhất là 600-800 IU, cụ thể:

- Trẻ em và thanh thiếu niên: 600 IU
- Người lớn dưới 70 tuổi: 600 IU
- Người lớn trên 70 tuổi: 800 IU



- Phụ nữ đang mang thai và cho con bú: 600 IU

Mức vitamin D tối ưu trong máu mỗi người nên rơi vào khoảng 20-50ng/ml.

Mặc dù trường hợp dư thừa vitamin D là cực kì hiếm gặp, nhưng tốt nhất lượng vitamin D tiêu thụ mỗi ngày không nên vượt quá 4.000 IU.

3. NHỮNG NGUỒN CUNG CẤP VITAMIN D TỰ NHIÊN



a. Hấp thụ vitamin D từ ánh nắng mặt trời

Ánh nắng mặt trời là một trong những nguồn cung cấp vitamin D được biết đến rộng rãi nhất. Tế bào da chứa một loại cholesterol là 7-dehydrocholesterol, có chức năng như tiền chất của vitamin D. Khi tia cực tím B (UVB) của mặt trời chiếu vào da, nó sẽ được chuyển hóa trở thành tiền tố vitamin D (D3).

Tuy nhiên, lượng vitamin D mà cơ thể bạn có thể tạo ra từ ánh nắng mặt trời phụ thuộc vào một số yếu tố như:

- Màu da: Những người có làn da sẫm màu có nhiều hắc sắc tố melanin hơn, sẽ sản xuất vitamin D ít hơn những người có làn da sáng.

- Tuổi tác: Tuổi tác càng cao thì vitamin D có thể tự tổng hợp được càng ít.

- Địa lý và mùa: Những nước cách càng xa xích đạo sẽ càng có ít ánh nắng mặt trời, đặc biệt là những khu vực mưa nhiều và có mùa đông kéo dài.

- Quần áo và kem chống nắng: Mặc dù chúng giúp bảo vệ khỏi lão hóa và ung thư da, nhưng một số loại quần áo và kem chống nắng có thể cản trở việc sản xuất vitamin D.

- Ô nhiễm: Những khu vực bị ô nhiễm không khí với lượng bụi mịn dày sẽ có ít bức xạ UV hơn do tán xạ và hấp thụ.

- Sống ở thành phố: Những người sống ở thành phố, nơi có các tòa nhà cao tầng cản ánh nắng mặt trời, có tỷ lệ thiếu vitamin D cao hơn nông thôn. Thậm chí những người làm việc ở tòa nhà có cửa kính hướng nắng cũng không hấp thụ vitamin D tốt hơn, vì tia UVB không thể xuyên qua kính được.

Trên thực tế, vitamin D được tổng hợp từ ánh nắng mặt trời có thể tồn tại lâu gấp đôi vitamin D từ thực phẩm hoặc chất bổ sung.

Nhưng cần lưu ý là ở nước ta, trước 9h sáng và sau 4h chiều, gần như chỉ có tia UVA (tia bức xạ gây ung thư da) tồn tại, tia UVB thì bị tầng ozone hấp thụ. Vậy nên, thời điểm thích hợp nhất để phơi nắng là từ 9-10h sáng và 3-4h chiều. Bạn có thể đội mũ, đeo kính râm và bảo vệ khu vực đầu, chỉ để lộ và không bôi kem chống nắng ở cánh tay và cẳng chân.

Tuy nhiên, trước những tác động có hại của tia UV, mỗi ngày chỉ nên phơi nắng từ 10-20 phút. Còn những thời điểm khác, bạn vẫn nên che chắn cơ thể và bôi kem chống nắng để bảo vệ làn da.

b. Bổ sung vitamin D từ cá béo và hải sản khác

Cá béo và hải sản là một trong những nguồn thực phẩm tự nhiên giàu vitamin D. Có thể kể đến một số loại như:

Cá hồi - Cá ngừ - Cá trích - Cá mòi - Cá cơm - Tôm - Hàu.

Hàm lượng vitamin D sẽ tùy thuộc vào loại cá và hải sản. Ví dụ một phần cá hồi đóng hộp 100 gram có thể cung cấp tới 386 IU. Cá hồi hoang dã sẽ có lượng vitamin D cao hơn gấp 2-4 lần cá hồi nuôi.

Bên cạnh cá tươi và cá hộp, dầu gan cá cũng là một nguồn cung cấp vitamin D tuyệt vời. Tuy nhiên, dầu gan cá chứa nhiều vitamin



A, nên cần thận trọng khi sử dụng, hãy đảm bảo không sử dụng quá nhiều.

Ngoài vitamin D, các loại cá béo cũng chứa nhiều chất dinh dưỡng tốt cho sức khỏe, nổi bật là axit béo omega-3 có lợi cho tim mạch.

c. Bổ sung vitamin D từ nấm

Nấm là nguồn thực vật cung cấp nhiều vitamin D bởi bản thân nấm có thể tự tạo ra vitamin D khi tiếp xúc với tia UV. Cơ thể người tạo ra một dạng vitamin D gọi là D3 (cholecalciferol), trong khi nấm tạo ra D2 (ergocalciferol). Cả hai dạng vitamin này đều có thể làm tăng mức vitamin D trong tuần hoàn.

Hàm lượng vitamin D cũng phụ thuộc vào từng loại nấm. Nhưng có thể thấy, những loại nấm dại được tiếp xúc với ánh nắng mặt trời thường sẽ có nhiều vitamin D hơn các loại trồng thương mại. Tuy nhiên, nấm dại có rất nhiều loại có độc tố và không ăn được. Vì vậy, bạn chỉ nên mua nấm ở những địa chỉ đáng tin cậy.

Khi trồng nấm, bạn có thể áp dụng chiếu sáng UV để giúp tăng hàm lượng vitamin D có trong nấm.

d. Bổ sung vitamin D từ lòng đỏ trứng

Đối với những người không ăn được hải sản thì ăn trứng gà là một trong những cách dễ dàng để bổ sung vitamin D.

Trong khi lòng trắng trứng chứa hầu hết protein thì lòng đỏ trứng rất giàu chất béo, vitamin và khoáng chất.

Một lòng đỏ trứng trung bình chứa khoảng 37 IU vitamin D. Nhưng đó là hàm lượng cho trứng gà nuôi công nghiệp. Những con gà được nuôi thả tự do, tiếp xúc thường xuyên với ánh nắng mặt trời có thể sản xuất ra trứng có hàm lượng vitamin D cao gấp 3-4 lần số này. Tương tự, gà được nuôi bằng ngũ cốc giàu vitamin D có thể tạo ra lòng đỏ nhiều vitamin D hơn.

e. Bổ sung vitamin D từ thực phẩm tăng cường

Một số loại thực phẩm tự nhiên có chứa hàm lượng vitamin D cao và chúng thường được thêm vào các mặt hàng thiết yếu để tăng cường. Cũng chính vì vậy, hàm lượng vitamin D sẽ khác nhau tùy theo từng sản phẩm. Bạn có thể đọc thành phần trên nhãn sản

phẩm để kiểm tra xem nó có bổ sung vitamin D hay không và hàm lượng là bao nhiêu. Một số loại thực phẩm thường được tăng cường vitamin D là:

- Sữa bò - Sữa đậu nành - Nước cam - Ngũ cốc - Sữa chua.

f. Uống bổ sung vitamin D

Một số người có thể cần uống bổ sung vitamin D

Với một số người không thể hấp thu đủ vitamin D từ ánh nắng và thực phẩm thì uống vitamin D bổ sung là rất cần thiết. Đặc biệt là những đối tượng có nguy cơ bị thiếu vitamin D sau:

- Phụ nữ có thai và đang cho con bú;
- Trẻ em từ 6 tháng đến 5 tuổi (nếu người mẹ không bổ sung vitamin D và sữa mà trẻ uống không tăng cường vitamin D);
- Những người trên 65 tuổi;
- Những người không tiếp xúc với ánh nắng mặt trời.

Vitamin D tồn tại ở hai dạng sinh học chính là D2 và D3. Trong đó D3 có hiệu quả đáng kể hơn trong việc nâng cao và duy trì mức vitamin D tổng thể. Vì vậy, bạn nên uống chất bổ sung ở dạng này.

Đối với hầu hết mọi người, 1000-4000 IU được coi là an toàn. Tuy nhiên, nó còn phụ thuộc vào chế độ ăn và bạn tiếp xúc với ánh nắng mặt trời bao lâu. Vì vậy, tốt nhất là bạn nên đến bệnh viện để kiểm tra nồng độ vitamin D hiện có trong cơ thể để biết được liều lượng bổ sung nào là thích hợp nhất cho mình.

Vitamin D là một chất dinh dưỡng thiết yếu mà rất nhiều người bị thiếu, đặc biệt là trẻ em. Để đảm bảo hấp thu đủ vitamin D, cần tăng tiếp xúc với ánh nắng mặt trời và thường xuyên ăn các thực phẩm giàu vitamin D. Trong trường hợp bạn nghi ngờ mình đang thiếu chất dinh dưỡng này, hãy kiểm tra và uống bổ sung vitamin D để bảo vệ xương và tăng cường sức đề kháng cho cơ thể.

Nguồn: <https://umcclinic.com.vn/tin-tuc/y-hoc-thuong-thuc/cach-bo-sung-vitamin-d-cho-co-the>



Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	02
✠ Sống Lời Chúa	03
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (Bài 95)	13
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CĐLCTX TGP Sài Gòn	17
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	19
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Tiếng lòng	25
◆ Đêm Thánh, đêm chan hòa ánh sáng	30
◆ Lữ hành tháng chạp	34
◆ Người đương thời mang tên Đức Giêsu Kitô	38
◆ Đồng hành nhằm canh tân Giáo hội	43
◆ Giáo hội hiệp hành trong tương quan với Ba Ngôi TC	46
◆ Phải chăng những người đến trong đời tôi là sự tình cờ	51
◆ Một thất bại tuyệt vời	53
✠ Giải Đáp Thắc Mắc	
◆ Mùa Vọng: Vài điều cần biết về khía cạnh phụng vụ	56
✠ Phòng mạch miễn phí:	
◆ Cách bổ sung vitamin D cho cơ thể	59